

Hồi thứ hai mươi bảy

Đấu Trí Đấu Lực

Quách Tĩnh bước vào phòng, ngồi xuống chiếc ghế tựa trước giường, im lặng hồi lâu. Quách Phù cũng im lặng. Rồi Quách Tĩnh hỏi:

- Thời gian vừa qua người ở đâu?

Quách Phù nói:

- Sau khi hài nhi... đã thương Dương đại ca, sợ cha trách phạt, cho nên... cho nên...

Quách Tĩnh nói:

- Cho nên trốn đi chứ gì?

Quách Phù cắn môi, gật đầu. Quách Tĩnh nói:

- Người chờ ta người giận mới về phải không?

Quách Phù lại gật đầu, đột nhiên gục đến vào ngực cha, nói:

- Cha, cha còn giận con hay sao?

Quách Tĩnh xoa đầu con, nói nhỏ:

- Ta không giận. Ta không hề giận, chỉ đau lòng cho người thôi.

Quách Phù thốt lên một tiếng “Cha!” rồi khóc nức nở.

Quách Tĩnh nhìn lên trần nhà, chờ Quách Phù bớt khóc, nói:

- Tổ phụ của Dương Quá là Thiết Tâm công, với tổ phụ Khiếu Thiên công của người là cốt nhục khác họ. Phụ thân của Dương Quá và ta cũng là huynh đệ kết nghĩa, việc đó người biết rồi.

Quách Phù vâng dạ. Quách Tĩnh nói tiếp:

- Dương Quá tuy hành sự tùy hứng, hơi cầu thả, nhưng có lòng hiệp nghĩa, mấy lần cứu sống cha mẹ người, có lần cứu sống cả người nữa. Nó còn ít tuổi, nhưng một lòng vì nước vì dân, đã lập chiến công không nhỏ, điều đó người cũng biết rồi.

Quách Phù nghe giọng của cha nghiêm nghị dần, càng không dám lên tiếng.

Quách Tĩnh đứng dậy, nói:

- Còn có một việc, người hoàn toàn chưa biết, hôm nay ta sẽ cho người biết. Phụ thân của Quá nhi là Dương Khang, năm xưa hành xử bất cần, ta là nghĩa huynh của y, không thể khuyên y sửa lỗi qui

thiện, cuối cùng y bị chết thảm tại miếu Thiết Thương phủ Gia Hưng, tuy không phải do mẹ người hạ thủ, nhưng cũng là do mẹ người mà y chết, Quách gia ta có nợ với Dương gia...

Dương Quá nghe câu “bị chết thảm tại miếu Thiết Thương phủ Gia Hưng”, lần đầu tiên biết nơi chết của phụ thân, thì nổi thù hận dưới đáy lòng bỗng trào lên, chỉ nghe Quách Tĩnh nói tiếp:

- Ta vốn định gả người cho Quá nhi, để bù cho nỗi ân hận cả đời ta, ai ngờ... ai ngờ... ôi!

Quách Phù ngẩng đầu, nói:

- Cha, hấn cướp muội tử của con, lại nói bao lời hồ ngôn loạn ngữ phỉ báng con. Cha, Dương gia hấn và Quách gia chúng ta tuy có dây mơ rễ má, nhưng không lẽ vì thế hấn cứ khi vũ mà con không được phản kháng hay sao?

Quách Tĩnh gằn giọng:

- Rõ ràng người chém lìa cánh tay của nó, lại bảo nó khi vũ người! Nếu nó khi vũ người thật sự, thì người có mười cánh tay cũng bị nó chém hết rồi. Thanh kiếm nào thế kia?

Quách Phù không dám nói, lấy thanh Thục nữ kiếm dưới gối lên. Quách Tĩnh cầm kiếm, rung rung nhẹ, lưỡi kiếm phát ra tiếng “oăng oăng”. Quách Tĩnh thản nhiên nói:

- Phù nhi, người ta sống giữa trời đất, hành sự phải sao cho không hổ thẹn với lương tâm. Thường ngày ta tuy nghiêm khắc với người, nhưng lòng yêu thương của ta dành cho người không khác gì mẹ người.

Câu sau cùng, giọng nói của Quách Tĩnh nghe rất dịu dàng. Quách Phù nói nhỏ:

- Hài nhi biết ạ!

Quách Tĩnh nói:

- Tốt, người hãy giơ cánh tay phải ra. Người đã chém đứt cánh tay của người ta, ta cũng sẽ chém đứt cánh tay của người. Cha người một đời chính trực, quyết không dám thiên vị, bênh vực đứa con sai trái.

Quách Phù biết lần này phụ thân tất trừng phạt nặng, nhưng không ngờ người cha lại định chém đứt cánh tay của nàng, thì tái mặt, gọi to:

- Cha ơi!

Quách Tĩnh nghiêm mặt, nhìn con chăm chăm. Dương Quá không ngờ Quách Tĩnh lại trọng nghĩa đến như vậy, chàng thấy trống ngực đập loạn lên, nghĩ: “Mình có nên nhảy vào can ngăn? Bảo Quách bá bá tha cho Quách cô nương hay chẳng?” Đang do dự, thì Quách Tĩnh giờ kiếm chém xuống.

Đột nhiên vù một cái, có người từ ngoài song nhảy vào thân pháp cực kỳ mau lẹ, người chưa tới, cây bồng đã tới trước, chặn đứng thanh kiếm của Quách Tĩnh lại, người ấy chính là Hoàng Dung.

Hoàng Dung không nói một lời, cây bồng đâm liền ba cái, đều là tuyệt chiêu trong Đả cầu bồng pháp. Một là bồng pháp của Hoàng Dung tinh diệu, hai là Quách Tĩnh bị bất ngờ, thành thử phải lùi hai bước. Hoàng Dung nói:

- Phù nhi, còn không chạy mau đi!

Quách Phù tâm tư không linh mẫn như mẹ, gặp đại sự cứ đứng ngây ra bất động. Hoàng Dung tay trái ẵm đứa bé sơ sinh, tay phải đưa cây bồng về ngoắc vào ngang lưng Quách Phù, hát ra qua cửa sổ, nói:

- Phù nhi, mau trở về đảo Đào Hoa, mời Kha công công đến cầu tình với cha người!

Đoạn dùng cây bồng thi triển tự quyết chữ “Triền” và chữ “Phong” trong Đả cầu bồng pháp để chặn lối Quách Tĩnh, nói tiếp:

- Phù nhi, chạy mau đi, con tiểu hồng mã ở ngoài cổng phủ ấy!

Nguyên Hoàng Dung biết chồng là người chính trực, có phần cổ hủ, lại rất trọng nghĩa khí, vừa rồi Quách Phù gây ra đại họa, phải trốn đi nhiều ngày mới dám trở về, Quách Tĩnh chưa nguôi giận, nhất định sẽ trừng phạt nặng, bèn dặn người dắt con tiểu hồng mã chờ sẵn ở ngoài cổng phủ, yên cương hành lý có sẵn, thêm vài lạng bạc. Nếu khuyên giải được, Quách Tĩnh chỉ đánh con một trận thì thôi, bằng không thì Quách Phù phải cao chạy xa bay một thời gian dài, mới có thể đoàn tụ.

Hai vợ chồng tranh cãi hồi lâu trong phòng, thấy chồng sắc mặt hầm hầm đi về phía phòng nữ nhi, biết là lành ít dữ nhiều, Hoàng Dung liền bám theo, đã kịp cứu con khỏi bị mất một cánh tay. Võ công của Hoàng Dung không đủ để ngăn chặn Quách Tĩnh, nhưng Quách Tĩnh lâu nay luôn kính nể vợ ba phần, lại thấy vợ đang ẵm đứa con sơ sinh, nên không tiện xuất thủ đoạt lộ, vì thế Quách Phù chạy thoát khỏi hoa viên mà ra cổng phủ.

Dương Quá ngồi trên cây, nhìn rõ tất cả, lúc Quách Phù được Hoàng Dung hát ra ngoài cửa sổ, nếu chàng xuất thủ, thì nàng ta chạy đâu cho thoát? Nhưng nghĩ cả gia đình nàng ta cãi nhau nặng nề đều là vì chàng, lúc này thừa lúc họ nguy cấp mà ra tay thì không đành lòng.

Chỉ thấy Hoàng Dung tấn công liền mấy chiêu, buộc Quách Tĩnh lùi hai bước, đến sát mép giường, không còn chỗ lùi, Hoàng Dung đột nhiên nói:

- Bế nó này!

Đoạn tung đứa bé về phía chồng. Quách Tĩnh sững người, vội đưa tay trái đón con. Hoàng Dung bước tới trước mặt Quách Tĩnh, dịu giọng hỏi:

- Tĩnh ca ca, có chịu tha tội cho Phù nhi hay không?

Quách Tĩnh nói:

- Dung nhi, đâu phải ta không thâm ái Phù nhi? Nhưng nó đã làm một việc như thế, nếu không phạt nặng, làm sao an tâm được? Chúng ta biết nói thế nào với Quá nhi? Ôi, Dương Quá bị mất cánh tay, chẳng có ai chiếu liệu, không biết bây giờ nó sống chết ra sao? Ta... ta thật ân hận không thể chặt đứt cánh tay của chính mình...

Dương Quá nghe lời nói chân tình của Quách Tĩnh, thì bất giác bồi hồi, nước mắt rưng rưng.

Hoàng Dung nói:

- Đã tìm nhiều ngày tứ phía, đều không thấy tung tích nó đâu, nếu có gì bất trắc, tất đã phát hiện được rồi. Quá nhi võ công chẳng thua gì hai ta, tuy bị trọng thương, cũng không sao đâu.

Quách Tĩnh nói:

- Những mong như thế. Ta phải đi bảo Phù nhi trở lại, việc này chưa thể xong được.

Hoàng Dung cười, nói:

- Phù nhi đã cưới con tiểu hồng mã ra khỏi thành, ca ca đuổi theo sao kịp?

Quách Tĩnh nói:

- Bây giờ chưa đến canh ba, không có lệnh bài của ta và Lã đại nhân, đang đêm ai dám mở cổng thành?

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Thôi thì tùy ý ca ca!

Rồi chìa tay bế Quách Phá Lỗ. Quách Tĩnh trao con cho vợ, vẻ mặt ái ngại, nói:

- Dung nhi, là ta không phải với nàng. Nhưng Phù nhi sau khi bị phạt, tuy mất một cánh tay, nếu nó biết hối cải, thì cũng chưa phải là dở đâu...

Hoàng Dung gật đầu:

- Ca ca nói chí phải!

Tay vừa chạm đến cái bọc, đột nhiên sử tuyệt kỹ gia truyền “Lan hoa phát huyết thủ”, điểm liền các huyệt “Uyên Dịch”, “Kinh Môn” ở hai cánh tay Quách Tĩnh. Võ công như Quách Tĩnh, nếu Hoàng Dung không giả trá, làm sao điểm huyệt được? Khi trao đứa bé cho chồng, Hoàng Dung đã tính trước chiêu này. Quách Tĩnh lập tức tê dại toàn thân, ngã nằm xuống giường, không cựa quậy được.

Hoàng Dung ẵm con, cởi hài và áo ngoài cho chồng, đặt nằm ngay ngắn trên giường, kê gối sau gáy tử tế, lấy từ thắt lưng chồng ra chiếc lệnh bài. Quách Tĩnh cứ giương mắt mà nhìn, không chống cự được.

Hoàng Dung lại đặt con nằm cạnh chồng, đắp chăn cho hai cha con, nói:

- Tĩnh ca ca, hôm nay thiếp đành đắc tội, đợi thiếp tiễn Phù nhi ra khỏi thành, sẽ trở về nấu vài món ăn, mời ca ca uống ba chén rượu, chịu tội với ca ca.

Đoạn cúi xuống thơm vào má chồng một cái.

Quách Tĩnh nghe vợ nói, thấy Hoàng Dung đã là mẹ của ba đứa con, vẫn cứ tinh quái như xưa, đành giương mắt nhìn vợ cười cười bước ra cửa, nghĩ hai huyệt bị điểm, nếu tự mình dùng nội lực xung huyệt, cũng phải nửa canh giờ mới giải khai, Quách Phù đang nào cũng chạy thoát, thật là tình cảnh dở khóc dở cười.

Hoàng Dung thương con, nghĩ nó một mình trở về đảo Đào Hoa, một thiếu nữ xinh xắn như nó dọc đường rất dễ gặp hung hiểm, thế là trở về phòng mình, lấy vật chí bảo của đảo Đào Hoa là tấm da nhím dùng làm áo bọc thân, kẹp vào nách, ra khỏi phủ, thi triển khinh công, thoáng chốc đã tới cổng thành phía nam.

Quách Phù cưới con tiểu hồng mã, lúc này đang lớn tiếng tranh cãi với viên tướng canh cổng. Viên tướng lời lẽ rất khiêm kính, một điều Quách cô nương, hai điều Quách cô nương, song trước sau một mực, nếu không có lệnh bài, đang đêm mở cổng thành là phạm tội

chém đầu.

Hoàng Dung nghĩ đứa con gái vô dụng của mình suốt đời được cha mẹ che chở, chưa hề trải qua gian nan nguy hiểm, gặp tình huống khó khăn không biết xuất kỳ chế thắng, chỉ tức giận quát tháo, phỏng có tác dụng gì? Bèn cầm chiếc lệnh bài bước tới, nói:

- Đây là lệnh bài của Lã đại nhân, tướng quân kiểm tra đi.

Bấy giờ chủ trì thành Tương Dương là An phủ sứ Lã Văn Đức. Tuy mọi việc đều dựa vào sự chỉ dẫn của Quách Tĩnh, song Quách Tĩnh là khách khanh áo vải, nên mọi hiệu lệnh đều phải ban bố dưới danh nghĩa Lã Văn Đức. Viên tướng thấy đích thân Quách phu nhân tới, lại xem đúng là lệnh bài, thì tươi cười mở cổng thành, dắt con ngựa của mình lại, nói:

- Quách phu nhân xin cứ cưỡi tạm con ngựa này của tiểu tướng.

Hoàng Dung nói:

- Tốt quá! Cho ta mượn tạm vậy.

Quách Phù thấy mẹ đến, vui mừng vô hạn, hai mẹ con sánh vai nhau phi ngựa ra khỏi thành.

Hoàng Dung không nỡ chia tay ngay với con, cứ tiến thêm càng lúc càng xa. Từ thành Tương Dương lên phía bắc mấy chục dặm không một bóng người, từ thành Tương Dương về phía nam thì các trọng trấn chưa bị quân Mông Cổ tràn qua, tuy động loạn bất an, nhưng dân chúng vẫn ở nguyên như cũ. Hai mẹ con đi hơn hai chục dặm, trời đã sáng rõ, đến một tiểu thị trấn, thấy nhiều cửa hiệu đã mở cửa bán hàng. Hoàng Dung nói:

- Phù nhi, chúng ta vào ăn một chút điểm tâm, rồi mẹ sẽ về thành.

Quách Phù nuốt lệ đáp ứng, trong lòng hối hận, quả thật không nên tức giận nhất thời mà chém đứt cánh tay Dương Quá, đến nỗi hôm nay cốt nhục phân ly, phải một mình thui thủi trở về đảo Đào Hoa, nơi chỉ có Kha công công mù lòa, chỉ nghĩ thôi đã thấy khó chịu. Nhưng nhớ lại thần sắc vung kiếm của phụ thân tối qua, năng không thể nào trở lại thành Tương Dương được.

Hai người vào một phạn điểm, gọi vài món ăn. Mẹ con chia tay bây giờ, chẳng ai muốn ăn cả. Hoàng Dung đưa tấm da nhím cho con, dặn mỗi buổi tối lưu tại khách điểm, thì mặc vào người, lại dặn đi dặn lại phải cẩn thận ở dọc đường, đề phòng cái này cái nọ, nhưng nhất thời dặn sao cho hết? Nhìn con miệng vâng dạ, mắt đỏ hoe, trông

thật đáng thương, mất hết vẻ hoạt bát đáng yêu thường ngày, Hoàng Dung càng không nỡ, liếc thấy ở phía tây thị trấn có một lương thực điểm bày bán những trái táo vừa to vừa hồng tươi, nghĩ bụng: “Mua vài cân cho Phù nhi mang theo dọc đường, rồi chia tay thôi”. Bèn nói:

- Phù nhi, con cố ăn cho, không muốn ăn cũng cố mà ăn. Thời buổi loạn lạc này, dọc đường không biết lúc nào mới lại có phạn điểm. Mẹ tới đằng kia mua cái này.

Đoạn đứng dậy, đi tới chỗ bán táo.

Hoàng Dung chọn mười trái táo, cho vào bọc, lấy bạc định trả cho người bán, bỗng nghe một giọng nữ vang lên sau lưng:

- Cân cho ta hai mươi cân gạo trắng, một cân muối, để vào trong bao tải cho ta.

Hoàng Dung nghe giọng nói trong trẻo mạnh mẽ, liếc nhìn, thấy một hoàng y đạo cô đứng trước cửa lương thực điểm, tay trái ẵm một đứa bé sơ sinh, tay phải thò vào túi lấy bạc. Chiếc tã bọc đứa bé bằng lụa màu xanh lục, thêu một con ngựa nhỏ màu hồng, đúng là chiếc tã chính tay Hoàng Dung đã khâu.

Hoàng Dung trông thấy chiếc tã thì trống ngực đập dồn, hai tay run rẩy, lạng bạc đang cầm trên tay phải rơi xuống giỏ táo. Đứa bé sơ sinh kia chẳng phải là Quách Tương của mình thì còn là ai vào đây nữa?

Chỉ thấy đạo cô diện mạo rất xinh đẹp, đầu mày khéo mắt ẩn hiện sát khí, bên hông giắt một cây phát trần, tất nhiên là Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu lừng danh giang hồ. Hoàng Dung chưa từng gặp mặt nữ ma đầu này, nhưng diện mạo và trang phục thế kia thì trừ mục ta ra, không còn ai khác.

Hoàng Dung sau khi sinh hạ Quách Tương, trong cơn hoảng loạn, mơ hồ ngắm con vài lần, lúc này không nhìn được, mới nhìn kỹ, thấy đứa bé mi thanh mục tú, thần thái mỹ lệ, tuy là sơ sinh, nhưng hiển nhiên là một mỹ nhân, lại thấy da nó trắng hồng, trông rất khỏe mạnh. Tiểu đệ của nó là Quách Phá Lô tuy được bú sữa mẹ, song không được mập mạp khả ái như nó. Hoàng Dung vừa kinh ngạc vừa sung sướng, nước mắt ứa ra.

Lý Mạc Sầu trả tiền, xách bao tải gạo, lập tức rời khỏi thị trấn.

Hoàng Dung thấy tình thế khẩn cấp, không kịp đi gọi Quách Phù, nghĩ: “Tương nhi đã rơi vào tay mục ta, một kẻ vô cùng hiểm độc, nếu ta cưỡng đoạt, mục ta ắt sẽ sát hại đứa bé”. Nhìn Lý Mạc Sầu rời

thị trấn, theo đường lớn đi về phía tây, Hoàng Dung liền bám theo, lại nghĩ: “Mụ ta là sư bá của Dương Quá, tuy nghe đâu họ bất hòa với nhau, nhưng Phù nhi chém mất cánh tay Dương Quá, phái Cổ Mộ và Quách gia ta đã kết thâm cừ. Lỡ Dương Quá và Long cô nương đang chờ ở đằng trước, ta phải một địch ba, không thể thủ thắng, chỉ có ra tay sớm mới là thượng sách”. Thấy Lý Mạc Sầu queo xuống phía nam, tiến vào một cánh rừng, Hoàng Dung bèn thi triển khinh công, chạy đón đầu, rồi bất ngờ xuất hiện chặn đường.

Lý Mạc Sầu thấy trước mặt đột nhiên xuất hiện một thiếu phụ xinh đẹp, thì đứng lại. Hoàng Dung cười, nói:

- Chắc đây là Xích Luyện Tiên Tử Lý đạo trưởng, hạnh hội hạnh hội!

Lý Mạc Sầu nhìn thiếu phụ xuất hiện với thân pháp không phải tầm thường, lưng giắt một cây gậy trúc màu vàng nhạt, liền giả bộ hoan hỉ, đặt bao tải gạo xuống, thi lễ, nói:

- Tiểu muội ngưỡng mộ đại danh Quách phu nhân đã lâu, hôm nay được thấy phương nhan, thỏa nguyện bình sinh!

Trong võ lâm đương thời, cao thủ nữ lưu có Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu lấy lừng danh tiếng. Thanh tịnh tử nhân Tôn Bất Nhị thành danh tuy đã lâu, nhưng võ công còn thua xa hai người này. Tiểu Long Nữ thì còn ít tuổi, vương tử Hoắc Đô bại trận ở tòa cổ mộ núi Chung Nam, người ta mới biết đến Tiểu Long Nữ. Sau trận đấu ở ải Đại Thắng, Tiểu Long Nữ lừng danh thiên hạ, nhưng là mới nổi danh gần đây. Còn Hoàng, Lý hai người, thì một người là ái nữ của Đông Tà Hoàng Dược Sư, phu nhân Quách đại hiệp, giữ chức bang chủ Cái Bang hơn hai mươi năm. Người kia với ba tuyệt kỹ cây phát trần, ngân châm, Ngũ độc thần chưởng, giang hồ vừa nghe đến đã táng đờm kinh hồn. Bây giờ hai người gặp nhau lần đầu, nhìn kỹ đối phương, đều lấy làm lạ: “Thì ra người ấy lại xinh đẹp đến thế!” Trong bụng cả hai cùng đề phòng, đối phương đã lừng danh thiên hạ, tất có bản lĩnh thật sự.

Hoàng Dung cười, nói:

- Danh tiếng của đạo trưởng, tiểu muội cũng ngưỡng mộ đã lâu, đạo trưởng đâu cần khách sáo quá vậy?

Lý Mạc Sầu nói:

- Quách phu nhân là tiên nhiệm bang chủ Cái Bang, bang hội lớn nhất thiên hạ, đứng đầu võ lâm, tiểu muội quả thật rất tiếc được diện

kiến quá muộn.

Hai bên nói mấy lời khách sáo với nhau.

Hoàng Dung cười, nói:

- Đứa bé Lý đạo trưởng đang ốm trông rất khả ái, không biết là con nhà nào?

Lý Mạc Sầu nói:

- Nói ra thực hổ thẹn, chỉ e Quách phu nhân chê cười.

Hoàng Dung nói:

- Không dám!

Nghĩ bụng: “Đã đi vào chính đề rồi đây, mình phải cướp được đứa bé trước khi động thủ”, chỉ nghe Lý Mạc Sầu nói:

- Cũng là nỗi bất hạnh của sư môn phái Cổ Mộ, tiểu muội vô đức, không biết giáo huấn sư muội, đứa bé này là hài nhi tư sinh của Long sư muội.

Hoàng Dung lấy làm lạ: “Long cô nương không hề hoài thai, làm sao lại có hài nhi tư sinh kia chứ? Rõ ràng là hài nhi của ta, mụ này hoang ngôn khi trá là có dụng ý gì?” Hoàng Dung không biết rằng Lý Mạc Sầu quả thật không có ý đánh lừa, cứ tưởng đứa bé đúng là con của Dương Quá và Tiểu Long Nữ.

Lý Mạc Sầu hận sư phụ đối xử thiên lệch, đem bí kíp “Ngọc nữ tâm kinh” truyền cho một mình sư muội. Giờ nghe Hoàng Dung hỏi đến, bèn nhân dịp này làm bại hoại thanh danh của sư muội.

Hoàng Dung nói:

- Long cô nương trông có vẻ trinh thực đoan trang, ai ngờ lại có chuyện như thế, thật không ai đoán nổi. Vậy thì cha của đứa bé là ai?

Lý Mạc Sầu nói:

- Cha của đứa bé ư? Nói ra càng bực, là đồ nhi Dương Quá của Long sư muội.

Hoàng Dung tuy giỏi giả bộ, song lúc này cũng không khỏi đỏ bừng cả mặt, trong lòng cả giận, nghĩ thầm: “Mụ bảo con ta là hài nhi tư sinh của Long cô nương thì cũng được, nhưng bảo cha nó là Dương Quá, chẳng hóa ra làm nhục ta ư?”. Nhưng vẻ tức giận chỉ thoáng qua, nói:

- Quá lắm, quá lắm, không còn ra gì. Nhưng mà đứa bé này trông thật khả ái, Lý đạo trưởng, hãy cho tiểu muội ẵm nó một chút.

Đoạn lấy ra một trái táo, như như trước mặt đứa bé, nói nựng với

nó:

- Bé ngoan, mặt bé trông có giống trái táo này không?

Lý Mạc Sầu sau khi cướp được đứa bé, liền ẩn cư trong thâm sơn, lấy việc dưỡng nhi làm vui, ngày ngày buộc con báo cho Quách Tương bú sữa. Mụ một đời tác ác đa đoan, song cũng không phải là bẩm tính tàn ác, mà sau khi tình trường thất ý, đâm ra căm phẫn thế tục. Quách Tương kiều mỹ khả ái, cuối cùng khơi gợi mẫu tính bẩm sinh nơi Lý Mạc Sầu, có đêm mụ nghĩ, dẫu Tiểu Long Nữ có đem “Ngọc nữ tâm kinh” đến đổi, mụ cũng chưa chắc giao trả đứa bé. Lúc này nghe Hoàng Dung xin ẵm đứa bé, Lý Mạc Sầu như một người mẹ nghe người khác khen con mình, vui sướng trao con cho họ.

Hoàng Dung hai tay vừa chạm đến chiếc tã bọc Quách Tương, sắc mặt không giấu được vẻ yêu thương, cái tình của từ mẫu, làm sao che giấu nổi? Hoàng Dung ngày đêm nhớ đứa con sơ sinh, chỉ lo nó đói khát mất mạng, lúc này được tự tay ôm nó vào lòng, bảo không sung sướng sao được?

Lý Mạc Sầu thấy thần sắc hơi lạ của Hoàng Dung, nghĩ bụng: “Nếu mụ ta chỉ thích đứa bé, muốn ẵm nó một chút, hà tất phải xúc động đến thế? Việc này hẳn có chuyện đối trá”. Bèn giật mạnh hai tay về, chân phải nhún một cái, đã nhảy lùi về phía sau hai trượng. Hai chân chạm đất, mụ định tra vấn, thì Hoàng Dung đã vọt theo như hình với bóng. Lý Mạc Sầu quăng luôn bao tải gạo về phía Hoàng Dung. Hoàng Dung tung mình nhảy lên, bao tải gạo bay qua dưới chân. Lý Mạc Sầu thừa cơ lại nhảy lùi ra sau hơn một trượng, rút cây phát trần cầm tay, cười khẩy, nói:

- Quách phu nhân, phu nhân định giúp Dương Quá cướp lấy đứa bé này chăng?

Hoàng Dung lúc đuổi theo và nhảy lên, đã nghĩ đối phương đã nghi ngờ, thì khó dùng mưu trí, chỉ còn cách dùng vũ lực cưỡng đoạt, bèn cười hì hì, nói:

- Tiểu muội chẳng qua thấy đứa bé khả ái thì muốn bế nó một chút. Lý đạo trưởng nghĩ thế, chẳng hóa ra khinh người quá hay sao?

Lý Mạc Sầu nói:

- Phu phụ Quách đại hiệp uy danh lừng lẫy giang hồ, tiểu muội vốn vô cùng thán phục, hôm nay được thấy thân thủ, quả nhiên danh bất hư truyền. Tiểu muội hiện tại có việc, xin cáo biệt tại đây!

Mụ ta sợ Quách Tĩnh ở gần đâu đây, nói vài lời khách sáo rồi

quay mình đi. Hoàng Dung vọt lên phía trước, thân ở trên không đã rút cây bồng cầm tay. Cây Đả cầu bồng truyền đời của Cái Bang, Hoàng Dung đã trao cho Lỗ Hữu Cước, cây bồng này tuy không chắc dẻo bằng cây Đả cầu bồng, nhưng kích thước và trọng lượng thì y hệt, được làm màu vàng nhạt để phân biệt với cây Đả cầu bồng.

Hoàng Dung chân chưa tiếp đất, cây bồng đã sử tự quyết chữ “Triền” móc tới sau lưng Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nghĩ: “Ta với người không thù không oán, hôm nay gặp mặt lần đầu, ta nói năng phải phép, có gì đắc tội với người, mà người lại tự dưng dùng binh khí đánh ta?” Bèn vung cây phát trần về phía sau gạt cây bồng đi.

Bồng pháp của Hoàng Dung mau lẹ vô cùng, sau sáu, bảy chiêu, Lý Mạc Sầu đã cảm thấy khó bề chống đỡ. Võ công của mục vốn thấp hơn Hoàng Dung một chút, hướng hồ một tay lại đang ẵm đứa bé, di chuyển kém linh hoạt. Hoàng Dung nhanh hơn sóc, vút bên này bên kia, cây bồng biến ảo, thoáng chốc Lý Mạc Sầu đã lâm vào thế hạ phong.

Đấu thêm vài chiêu, Lý Mạc Sầu thấy cây bồng của đối phương thủy chung né tránh đứa bé, thì mục nghĩ: “Mỗi lần ta giao đấu với ai, cứ dùng đứa bé này đều có lợi thế”, bèn cười, nói:

- Quách phu nhân, nếu muốn khảo nghiệm công phu của tiểu muội, thì nước non vẫn đó, ngày tháng còn dài, hà tất phải quá chiêu ngay hôm nay? Chỉ cần một người lỡ tay, đứa bé khả ái này bị thương thì sao?

Hoàng Dung nghĩ thầm: “Mục ta quả thật không biết đó là con của ta, hay là mục giả trang? Vậy hãy thử xem sao”. Bèn nói:

- Vì đứa bé ấy, tiểu muội đã nhường Lý đạo trưởng hơn mười chiêu, nếu đạo trưởng không chịu đặt đứa bé xuống, thì tiểu muội sẽ thân kệ sự sống chết của nó đấy!

Đoạn chọc cây bồng tới đuôi phải của Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu giơ cây phát trần chặn lại. Hoàng Dung không đợi cây bồng đụng cây phát trần, đã hất lên ngực trái cực nhanh, mũi cây bồng chọc ngay tới người đứa bé.

Cú chọc này nếu trúng, Quách Tương mất mạng đã đành, ngay cả Lý Mạc Sầu cũng sẽ bị thương. Hoàng Dung điều khiển cây bồng dễ dàng theo ý, đầu cây bồng chọc nhanh, đã chạm tới cái tã bọc đứa bé, trông thì nguy hiểm cùng cực, nhưng Đả cầu bồng pháp do Hoàng

Dung thi triển thì có mức độ nặng nhẹ xa gần không sai một li. Lý Mạc Sầu không biết điều đó, thấy nguy cấp liền né vội sang bên phải, không khỏi để lộ sơ hở, “bộp” một cái, ống chân trái bị cây bồng quét trúng, người lão đảo hai bước mới đứng vững lại được. Mụ vung cây phát trần che phía trước, quay người lại, tức giận nói:

- Đối với một đứa bé mà Quách phu nhân hèn hạ hạ độc thủ, thật uổng cả hiệp danh.

Hoàng Dung thấy Lý Mạc Sầu tức giận thật sự, thì mừng thầm, nghĩ: “Mụ ra sức bảo vệ con của ta, ta ra đòn đánh con mình khiến mụ hoảng sợ một phen”, mỉm cười, nói:

- Đạo trưởng bảo đứa bé này lai lịch bất minh, còn để sống trên thế gian này làm gì?

Đoạn lại vọt tới, giơ cây bồng tấn công, sau vài chiêu lại gây nguy hiểm cho Quách Tương. Quách Tương bị Lý Mạc Sầu kẹp giữ, khó cựa quậy, lại bị xóc mạnh, đột nhiên khóc tướng lên. Hoàng Dung nói thầm: “Con ngoan đừng sợ, để cứu con, mẹ đành phải làm như vậy”. Trong bụng tuy thương con, nhưng xuất thủ càng lúc càng lợi hại, nếu Lý Mạc Sầu không tận lực kháng cự, e rằng Quách Tương đã mấy lần mất mạng.

Lý Mạc Sầu tâm thần bất định, nhảy lùi mấy bước, giơ cây phát trần che cho Quách Tương, nói:

- Quách phu nhân, rốt cuộc phu nhân muốn gì?

Hoàng Dung cười, nói:

- Nữ lưu anh kiệt thời nay, trong võ lâm chỉ có hai người là Lý đạo trưởng và tiểu muội. Hôm nay có duyên tương ngộ, tại sao không thử tài cao thấp?

Lý Mạc Sầu thấy Hoàng Dung cứ nhắm tấn công đứa bé, thì cá giận, nghĩ: “Nếu có chồng người đến, ta còn ngại vài phần, chứ một mình người, ta chẳng ngại gì”. Bèn nói:

- Quách phu nhân có ý chỉ giáo, thật là ước gì được vậy.

Hoàng Dung nói:

- Lý đạo trưởng phải ẵm đứa bé, tiểu muội có thắng cũng không đúng cách, vậy hãy bỏ đứa bé xuống, hai bên dựa vào công phu đích thực mà giao đấu một phen xem nào.

Lý Mạc Sầu nghĩ nếu ẵm đứa bé quả không thể địch nổi, phóng độc châm cũng khó, suy nghĩ: “Giang hồ đồn rằng vợ chồng Quách

Tĩnh nhân nghĩa hơn người, nhưng qua sự tàn bạo của Hoàng Dung đối với một đứa bé, đủ thấy lời đồn sai sự thực”. Đưa mắt tứ phía, thấy ở mé đông, giữa mấy cây lớn có một đám cỏ dày, trông rất mềm, mù bèn đặt Quách Tương xuống cỏ, vừa vỗ nhẹ vừa nựng vài cái, rồi xoay lại, nói:

- Mời phu nhân tiến chiêu.

Hoàng Dung đấu hơn chục chiêu, biết Lý Mạc Sầu võ công cũng ngang ngửa với mình, nếu bây giờ cướp lấy đứa bé, mù ta bám theo, mình chỉ cần sơ suất dễ làm cho đứa bé bị thương, chỉ có cách phải giết chết mù ta đã, rồi mới ẵm đứa bé, nữ ma đầu này tác ác đa đoan, có chết trăm lần cũng chưa đền hết tội.” Nghĩ đến đây, sát cơ trôi dạt.

Lý Mạc Sầu vốn quen hạ độc thủ, suy bụng ta ra bụng người, thấy Hoàng Dung chốc chốc liếc nhìn đứa bé, thì nghĩ: “Mù ta đánh không nổi, sẽ hạ độc thủ đối với đứa bé để khiến ta bị phân tâm”; thế là mù bèn đứng chắn đằng trước Quách Tương, không cho đối phương tới gần.

Trong giây lát, Hoàng Dung đã nảy ra bảy, tám kế sách, mỗi kế sách đều có thể lấy mạng Lý Mạc Sầu, song cũng khó tránh gây nguy hiểm cho Quách Tương, nghĩ: “Nhìn thần tình nữ ma đầu này, xem ra mù ta rất ưu ái Tương nhi của ta, dẫu ta nhất thời chưa cướp lại Tương nhi, cũng không lo cho nó, bởi vậy, không thể mạo hiểm tấn công để tránh đả thương Tương nhi”. Chợt nghĩ một kế, nói:

- Lý đạo trưởng, võ công hai ta ngang nhau, việc phân thắng bại tốn nhiều thời gian, nếu đôi bên mãi đấu, có dã thú như hổ lang đến ăn thịt đứa bé, chẳng hóa có người bị phân tâm hay sao? Chi bằng trước tiên hãy kết liễu con tiểu quỷ ấy, rồi hai ta rảnh tay đấu một trận cho sướng.

Nói đoạn cúi nhặt một viên sỏi, dùng ngón giữa búng viên sỏi về phía Quách Tương. Cái búng này là công phu tuyệt kỹ gia truyền “Đạn chỉ thần thông” của Hoàng Dung, Lý Mạc Sầu từng thấy Hoàng Dục Sư thi triển, biết kinh lực không phải tầm thường, vội vung cây phát trần hất viên sỏi đi, quát:

- Đứa bé đâu có cản trở gì phu nhân, sao mấy phen cứ định lấy mạng nó kia chứ?

Hoàng Dung cười thâm, thực ra khi búng viên sỏi đi với kinh lực tuy mạnh, nhưng ngón tay đã sử hồi lực, dẫu Lý Mạc Sầu không cứu,

viên sỏi chạm tới người Quách Tương cũng sẽ bay chéch đi, không làm cho nó bị thương, Hoàng Dung bèn cười, nói:

- Lý đạo trưởng lo cho đứa bé như thế, người ngoài không biết, lại ngỡ... lại ngỡ nó là... ha ha... là con của Lý đạo trưởng...

Lý Mạc Sầu nổi giận, nói:

- Làm sao nó lại có thể là con của ta kia chứ?

Nói rồi đỏ mặt.

Hoàng Dung cười, nói:

- Lý đạo trưởng là đạo cô, dĩ nhiên không thể có con, người ngoài lại ngỡ nó là muội muội của Lý đạo trưởng.

Lý Mạc Sầu hừ một tiếng, không tranh cãi nữa, không biết rằng Hoàng Dung ngay trên lời nói cũng không chịu thiệt tí nào, bảo Quách Tương là em gái của Lý Mạc Sầu, có khác gì bảo Lý Mạc Sầu là con của vợ chồng Hoàng Dung. Ai bảo ban nãy Lý Mạc Sầu bảo Dương Quá là cha của Quách Tương?

Lý Mạc Sầu nói:

- Quách phu nhân, mau tiến chiêu đi!

Hoàng Dung nói:

- Lý đạo trưởng cứ lo cho đứa bé như thế, không thể dồn toàn thần cho cuộc đấu, tiểu muội có thắng cũng mất cả hay. Thế này vậy, để tiểu muội dùng song mây quay xung quanh đứa bé, không cho dã thú lại gần nó, hai ta sẽ rảnh tay giao đấu.

Rồi rút từ sau lưng ra một con tiểu bội đao, bước tới một bụi cây, chặt lấy một sợi mây dài đầy gai. Lý Mạc Sầu giám sát chặt chẽ, chỉ sợ Hoàng Dung đột nhiên xuất thủ đả thương đứa bé, nhìn Hoàng Dung kéo sợi mây chằng ngang thân mấy cây lớn xung quanh đứa bé, như thế dã thú cố nhiên sẽ không thể làm hại đứa bé, Quách Tương thì mới sinh hơn một tháng, chưa biết lật người, cũng không sợ đụng phải gai mây. Lý Mạc Sầu nghĩ: “Giang hồ bảo Quách phu nhân đa trí, quả nhiên danh bất hư truyền”. Nhìn Hoàng Dung quán hết sợi mây này đến sợi mây khác, chằng ngang thân cây nọ, cây kia, thành nhiều tầng nhiều lớp, miệng cứ cười cười khó hiểu, tựa hồ có ác ý gì đó, Lý Mạc Sầu chợt thấy rờn rợn, nói:

- Thôi đủ rồi!

Hoàng Dung nói:

- Được! Đạo trưởng bảo đủ rồi thì thôi! Lý đạo trưởng, đạo trưởng

đã gặp phụ thân của tiểu muội rồi phải không?

Lý Mạc Sầu đáp:

- Gặp rồi.

Hoàng Dung nói:

- Tiểu muội nghe Dương Quá nói rằng đạo trưởng có viết bốn câu châm biếm phụ thân tiểu muội, có hay không? Hình như thế này “Đào Hoa đảo chủ, cây đệ tử đông, năm người đánh một, giang hồ chê cười” thì phải?

Lý Mạc Sầu giật mình: “Minh thật hồ đồ, phải nhớ ra chuyện này từ sớm mới phải. Hôm nay sở dĩ Hoàng Dung cứ bám theo gây sự, là vì bốn câu kia”, bèn lạnh lùng nói:

- Hôm ấy bọn họ năm người, đối phó với một mình ta, chuyện đó có thật.

Hoàng Dung nói:

- Hôm nay hai ta một địch một, để xem giang hồ sẽ chê cười ai.

Lý Mạc Sầu cả giận, quát:

- Phu nhân đừng vội khoe tài, võ công đảo Đào Hoa ta đã thấy nhiều, chẳng qua chỉ thế này mà thôi.

Hoàng Dung cười khẩy, nói:

- Chưa nói đến võ công đảo Đào Hoa, ngay một thứ không phải là võ công, đạo trưởng cũng chẳng đối phó nổi đâu. Đạo trưởng có giỏi, hãy ẩm đứa bé lên xem nào?

Lý Mạc Sầu cả kinh: “Không lẽ muội ta đã hạ độc thủ đối với đứa bé?” Muội vội tung người nhảy qua một lớp rào bằng song mây, ngoặt sang bên trái, thấy có lớp rào bằng song mây chắn đường, thuận thế quẹo sang bên phải, tai nghe tiếng khóc oa oa của Quách Tương vừa cất lên, cảm thấy yên tâm hơn, chắc nó chưa bị sao, lại quẹo vào phía trong một lần nữa, chẳng hiểu sao cuối cùng lại đi ra bên ngoài lớp rào bằng song mây. Muội ngơ ngác, rõ ràng mình đi vào phía trong, vì lẽ gì lại dẫn ra bên ngoài? Không kịp nghĩ ngợi, muội nhún chân nhảy vào trong, nhưng các lớp rào bằng song mây chẳng chịt ngang dọc, sơ ý một chút, xoẹt một tiếng, đạo bào của muội bị gai làm rách một mảng. Muội không dám nhảy đại nữa, đứng nhìn lối đi cho rõ, thì thấy Hoàng Dung đã ở bên trong các lớp rào bằng song mây, đang cúi xuống ẩm đứa bé lên.

Lý Mạc Sầu cả kinh thất sắc, kêu to:

- Đặt ngay đứa bé xuống!

Mụ thấy giữa các lớp rào bằng song mây có lối đi, liền chạy theo đó, men lớp rào bằng song mây mà tiến về phía Hoàng Dung, nhưng phạm vi giữa bầy, tám cây lớn chỉ vài trượng, mà mụ chỉ nhìn chứ không tới được. Mụ cứ chạy lòng vòng, tưởng sang trái hóa ra sang phải, tưởng sang phải hóa ra sang trái, một lát sau thì ở bên ngoài lớp rào bằng song mây. Mụ thấy Hoàng Dung đã đặt đứa bé xuống cỏ, đảo người phía này phía nọ, rồi khôn khéo vượt ra ngoài lớp rào bằng song mây.

Lý Mạc Sầu chợt tỉnh ngộ, đêm nào mụ ta tìm tới ngôi nhà tranh gặp Dương Quá, Trình Anh, Lục Vô Song, đã vấp phải các đồng đất bố trí trước nhà, khiến mụ không cách gì tiến thẳng vào được. Hôm nay Hoàng Dung chằng các lớp rào bằng song mây, cũng là thần thuật bát quái cử cung của đảo Đào Hoa. Mụ ngẫm nghĩ một lát, tâm niệm đã quyết: “Phải đánh lui kẻ địch, rồi sẽ gỡ từng lớp rào bằng song mây từ ngoài vào trong mà ẵm đứa bé. Hiện giờ kẻ địch đang chiếm lợi thế trận đồ, nếu ta cứ xông bừa vào ắt thất bại”. Bèn nhảy vọt đi mấy trượng, xa hẳn lớp rào bằng song mây, ngưng thần chờ địch.

Hoàng Dung lúc đầu thấy Lý Mạc Sầu lao bừa qua các lớp rào bằng song mây thì mừng thầm, bỗng thấy mụ ta nhảy vọt ra xa, thì thán phục nghĩ: “Nữ ma đầu này hành sự thật quyết đoán, nhanh nhạy. Mụ ta không phải tự dưng lòng lẫy tiếng tăm”. Lúc này Quách Tương đã nằm ở một chỗ hết sức an toàn, không có gì đáng lo cho nó nữa, bèn vung cây gậy trúc sử chiêu “Vân cầu dê đầu” đánh tới sau gáy Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu dùng cây phát trần cuốn lấy cây bồng, quét qua trước mặt Hoàng Dung, nghe “phụt” một tiếng. Hai người lấy nhanh đánh nhanh, cùng thi triển chiêu thuật tinh diệu, chẳng mấy chốc đã đấu mấy chục chiêu. Lý Mạc Sầu nội công thâm hậu, cây phát trần biến chiêu tinh vi, nhưng Đả cầu bồng pháp của đối phương còn huyền diệu hơn, mụ miễn cưỡng chống đỡ đến vài chục chiêu, có thể nói đã là điều hiếm có trong võ lâm, nhìn cây bồng đánh tới, phương hướng bộ vị hết sức lạ lùng, tự biết cứ đấu tiếp kiểu này mình sẽ thua. Cây bồng tựa hồ không phải là thứ binh khí sắc bén giết người, song ba mươi sáu đại huyết trên cơ thể chỉ cần bị đầu cây bồng chọc trúng một huyết, cũng đủ mất mạng.

Lý Mạc Sầu cố chống trả thêm vài chiêu, trán đã vã mồ hôi, đánh nhanh hai chiêu, rồi nhún chân nhảy lùi, nói:

- Bồng pháp của Quách phu nhân quả nhiên tinh diệu, tiểu muội

cam bái hạ phong. Nhưng tiểu muội có một điều chưa rõ, muốn được thỉnh giáo.

Hoàng Dung nói:

- Không dám!

Lý Mạc Sầu nói:

- Bồng pháp này là tuyệt kỹ của Cửu chỉ thần cái Hồng Thất Công. Võ công của đảo Đào Hoa rất lợi hại, tại sao Quách phu nhân không chịu học bản sự gia truyền của lệnh sư, lại đi học của người ngoài?

Hoàng Dung nghĩ thầm: “Mụ này miệng lưỡi sắc sảo, không địch nổi bồng pháp của ta, muốn ta bỏ sở trường đây”, bèn cười, đáp:

- Lý đạo trưởng đã biết bồng pháp này là do Cửu chỉ thần cái truyền thụ, chắc cũng phải biết tên gọi của nó.

Lý Mạc Sầu hừ một tiếng, cau mày, không nói gì.

Hoàng Dung cười, nói:

- Đã mang tên Đả cầu bồng pháp, gặp chó phải đánh liền, đâu có thể khác?

Lý Mạc Sầu thấy không thể khích đối phương bỏ gậy sử chưởng, nếu đấu khẩu cũng sẽ thua miệng lưỡi Hoàng Dung, bèn giắt cây phát trần sau lưng, cười khẩy, nói:

- Bọn ăn mày trong thiên hạ đi ăn xin lại nói chữ hóa duyên, quả nhiên cả bang chủ cũng là hạng bẻm mép! Tiểu muội chịu đấy!

Nói rồi rảo bước tới bên mép rừng, ngồi xuống một gốc cây.

Lý Mạc Sầu nhận thua kiểu đó, Hoàng Dung còn muốn gì hơn. Nhưng thấy mụ ta ngồi xuống, không đi, chưa hiểu dụng ý thế nào, có lẽ quả thật mụ ta không nở rời Quách Tương, nếu bây giờ mình mang Quách Tương đi, mụ ta sẽ xông tới quyết đấu, tương quan mạnh yếu sẽ thay đổi bất lợi cho mình, xem ra nếu không đập chết mụ ta, mình chẳng thể bế con đi yên ổn, bèn vọt đến trước mặt Lý Mạc Sầu, chân trái đi ba bước, chân phải bốn bước, mấy bước đi trông đơn giản, không có gì lạ, nhưng bên trong ẩn chứa sự biến hóa bất quá, Lý Mạc Sầu bất luận né tránh về phương vị nào, cũng không thể thoát khỏi sự ngăn chặn. Cây gậy trúc nơi tay phải chọc tới khuỷu chân của Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu vung chưởng đánh chặn, miệng quát:

- Từ khi Trần Huyền Phong, Mai Siêu Phong chết đi, Hoàng Dực

Sư quả đã không còn truyền nhân.

Câu này cốt châm biếm một là Hoàng Dung chỉ biết sử dụng Đả cầu bổng pháp do Bắc Cái truyền thụ, hai là chê Hoàng Duyệt Sư chọn lầm đệ tử. Ngọc tiêu kiếm pháp gia truyền Hoàng Dung cũng đã luyện thành thạo, chẳng qua trong tay không có kiếm, nếu dùng cây gậy thay kiếm, e chưa chắc thắng được cường địch trước mặt, bèn mỉm cười, nói:

- Phụ thân tiểu muội thu nhận mấy đệ tử đúng là không ra hồn, chẳng được đoan trang trịnh trọng như Lý đạo trưởng và Long cô nương.

Lý Mạc Sầu cả giận, xáp tới, vung tay áo, phóng hai mũi Bằng phách ngân châm tới bụng dưới của Hoàng Dung. Mụ tuy giết người không chớp mắt, thủ đoạn tàn bạo cùng cực, song giữ mình trong trắng như ngọc. Mụ cho rằng chỉ có sư muội Tiểu Long Nữ là mọt đoan trang, nghe Hoàng Dung đem mình đặt ngang với sư muội, thì quá giận, lập tức sử dụng ám khí tối độc địa.

Hoàng Dung lúc này đứng rất gần, không kịp tránh, vội đưa cây bổng về gạt ngân châm. Nếu Đả cầu bổng pháp không đạt đến cảnh giới xuất thần nhập hóa, e chỉ gạt được một mũi ngân châm. Hai mũi ngân châm bay qua, chỉ cách một tấc, mũi người thấy mùi thuốc tẩm, quả là quá nguy hiểm. Hoàng Dung nhớ lại mấy năm trước, chân một con chim điều bị sượt mũi ngân châm, phải chữa trị sáu, bảy tháng sau mới khỏi, còn đang rùng mình, thì hai mũi ngân châm khác lại bay tới trước mặt. Hoàng Dung vội né sang bên cạnh, hai mũi ngân châm lướt qua bên tai, nghĩ: “Chỗ này hơi gần Tương nhi, các mũi độc châm bay loạn thế kia, vạn nhất chạm vào da dẻ non nớt của con bé thì nguy to!” Bèn lao vút về hướng đông, xuyên qua rừng cây. Lý Mạc Sầu đuổi theo, cho rằng ngoài bổng pháp ra, các môn võ công còn lại đối phương đều không bằng mình, thấy Hoàng Dung bỏ chạy, liền quát:

- Chưa phân thắng bại, sao lại bỏ chạy?

Hoàng Dung quay người lại, mỉm cười. Lý Mạc Sầu nói:

- Quách phu nhân, phu nhân đỡ được ngân châm của tiểu muội, bây giờ không sử dụng cây gậy có dám hay không?

Hoàng Dung biết, nếu không cất cây gậy trúc, đối phương có thua cũng chưa chịu phục, bèn giắt cây gậy ra sau lưng, cười nói:

- Nghe đồn Ngũ độc thần chưởng của Lý đạo trưởng đã sát hại vô

số người, vậy tiểu muội xin tiếp vài chưởng.

Lý Mạc Sầu sững lại, nghĩ: “Mụ ta thừa biết độc chưởng của ta lợi hại, thế mà vẫn muốn đấu chưởng với ta, cả gan như vậy, e rằng có gian trá”. Song mụ nghĩ chưởng pháp của Hoàng Dung đâu có thần diệu, cũng không lợi hại chết người bằng thần chưởng của mụ, thế là song chưởng cùng đẩy, nội lực đã dồn ra lòng bàn tay, nói:

- Xin lĩnh giáo diệu kỹ Lạc anh thần kiếm chưởng của đảo Đào Hoa.

Thấy hữu chưởng của Hoàng Dung vỗ nhẹ tới, mụ bèn dùng tả chưởng áp vào lòng bàn tay Hoàng Dung, hữu chưởng thì đánh xương vai đối phương. Song chưởng của mụ vừa nhanh vừa mạnh, đã thế, khi hữu chưởng đánh tới, mụ còn phóng luôn hai mũi ngân châm vào bụng dưới của Hoàng Dung. Chiêu số nham hiểm chưởng kèm ám khí này là do Lý Mạc Sầu tự sáng tạo sau khi rời sư môn. Đối phương đang chăm chú đề phòng độc chưởng của mụ, không ngờ ở cự ly gần sát, mụ phóng ám khí, không ít danh gia võ học đã phải bỏ mạng bởi mũi ngân châm của mụ.

Hoàng Dung thu tả chưởng về hất cổ tay phải của đối phương, hóa giải đòn hữu chưởng, tay phải thò vào trong bọc, tựa hồ cũng lấy ám khí ra đánh trả, nhưng đã chậm một bước, khi Hoàng Dung rút tay ra khỏi bọc, hai mũi ngân châm chỉ còn cách sườn chưa đầy năm tấc, lúc này dù có bản lĩnh thông thiên, cũng chẳng tài nào tránh được nữa. Lý Mạc Sầu cả mừng, nhìn hai mũi ngân châm xuyên qua áo, cắm vào thân mình Hoàng Dung.

Hoàng Dung kêu:

- Úi chao!

Hai tay giữ bụng, gập lưng xuống, lập tức tung tả chưởng đánh tới ngực Lý Mạc Sầu. Chưởng này đến quá nhanh, Lý Mạc Sầu thốt lên: “Hay lắm!” và ngửa người ra sau để tránh, đồng thời song chưởng đẩy về phía ngực Hoàng Dung.

Lý Mạc Sầu biết Hoàng Dung sau khi bị trúng hai mũi ngân châm, độc tính sẽ lập tức phát tác, chiêu này chỉ cần đẩy đối phương ra xa mụ mà thôi, đối phương sẽ tự gục chết vì độc châm. Lý Mạc Sầu thấy Hoàng Dung nửa thân trên hơi động, hoàn toàn không chống đỡ, thì nghĩ: “Mụ ta bị trúng độc, đã tê dại toàn thân rồi”. Song chưởng vừa chạm đến vạt áo trước ngực của đối phương, thì đột nhiên hai lòng bàn tay cùng đau nhói như bị một vật nhọn đâm vào.

Lý Mạc Sầu cả kinh, vội nhảy lùi, nhìn lòng bàn tay, thấy mỗi bên có một cái lỗ, máu đen tụ xung quanh, chính là mụ bị Băng phách ngân châm của mụ đả thương. Mụ kinh hoàng, không hiểu nguyên do, chỉ thấy Hoàng Dung lôi từ trong bọc ra hai trái táo, mỗi tay cầm một trái, vừa cười hì hì vừa giơ lên cao, mỗi trái táo đều có cắm một mũi ngân châm. Lý Mạc Sầu bây giờ chợt tỉnh ngộ, thì ra Hoàng Dung để mấy trái táo trong bọc, khi mụ phóng ám khí, Hoàng Dung không né tránh kịp, bèn đưa tay vào bọc giơ trái táo hứng ngân châm, rồi dụ cho mụ xuất chưởng đánh đúng vào hai trái táo có châm độc ấy.

Lý Mạc Sầu vốn cũng là một người thông minh tuyệt đỉnh, nhưng hôm nay gặp phải đối thủ xảo trá gấp trăm lần, chỉ có cách nhận thua, vội thò tay vào túi lấy thuốc giải, thì chỉ nghe gió nổi ù ù, song chưởng của Hoàng Dung đã đánh tới trước mặt mụ. Lý Mạc Sầu đưa tay trái lên che đỡ, bỗng thấy năm ngón tay trắng muốt của Hoàng Dung đã xòe ra, điểm vào huyệt Tiểu Hải ở khuỷu tay phải, năm ngón tay thành hình bông hoa lan, tư thái đẹp tuyệt trần, mụ chợt nghĩ: “Phải chăng đây là Lan hoa phát huyết thủ lòng danh thiên hạ?” Tay phải chưa kịp lấy thuốc giải, vội rút ra chộp năm ngón tay của đối phương. Hoàng Dung thu tay phải về, tay trái hóa chưởng thành chỉ, lại điểm tới huyệt Khuyết Bồn ở gáy Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu thấy Hoàng Dung chỉ hóa thành chưởng, chưởng hóa thành chỉ, phối hợp sử dụng Lạc anh thần kiếm chưởng và Lan hoa phát huyết thủ, đúng là khi tung chưởng thì như hoa rụng lá tả, lúc điểm huyết như bông lan mùa xuân, chiêu số không chỉ lợi hại, mà còn mỹ lệ, thì mụ không khỏi tái mặt, nghĩ: “Hôm nay được thấy thần kỹ của đảo Đào Hoa, quả nhiên vô cùng cao siêu, đừng nói tay mình đã bị trúng độc, dầu đang khỏe mạnh cũng không thể địch nổi”. Mụ muốn thoát thân thật gấp để lấy thuốc giải, nhưng Hoàng Dung tấn công dồn dập nào chưởng, nào chỉ, không để cho mụ rảnh tay một khoảnh khắc. Độc tính của Băng phách ngân châm lợi hại, nếu không phải ngày ngày Lý Mạc Sầu luôn sử dụng, thể chất quen với độc tính, thì đã ngất đi rồi. Tuy nhiên, chất độc cũng lan dần đi, chỉ cần lan đến tim thì vô phương cứu chữa.

Hoàng Dung thấy Lý Mạc Sầu mặt tái nhợt, chống đỡ càng lúc càng yếu ớt, biết rằng cứ bám riết một lát, đối phương sẽ không chịu nổi, nghĩ nữ ma đầu tác ác đa đoan, hôm nay bị chết bởi độc châm của chính mụ, như thế là mình đã giúp huynh đệ họ Võ trả thù cho mẹ chúng, liền từng bước sấn tới, liên tiếp xuất chiêu, đồng thời đề phòng

trước khi chết Lý Mạc Sầu bất ngờ phản kích. Lý Mạc Sầu thoát tiên cảm thấy hai cánh tay tê dại, lan dần đến khuỷu, vài chiêu sau thì lan đến nách. Lúc này hai tay cứng đờ, không tuân theo ý muốn nữa, đành kêu lên rầu rĩ:

- Hãy khoan, Quách phu nhân, tiểu muội quen giết người như ngoé, sớm đã không mong sống được đến ngày hôm nay. Đấu trí đấu lực, tiểu muội đều không bằng phu nhân, bỏ mạng dưới tay phu nhân thì tiểu muội cũng cam lòng. Nhưng tiểu muội đánh bạo cầu xin phu nhân một việc.

Hoàng Dung hỏi:

- Việc gì?

Hai mắt nhìn mù ta chăm chăm, Hoàng Dung sợ mù ta dùng kế hoãn binh để lấy thuốc giải độc, nhưng chỉ thấy hai tay mù buông thõng. Mù nói:

- Tiểu muội và sư muội vốn bất hòa. Nhưng đứa bé kia quả thật khả ái, xin phu nhân làm ơn làm phúc săn sóc nó, đừng giết nó.

Hoàng Dung nghe Lý Mạc Sầu nói mấy câu hết sức thành khẩn, bất giác xúc động, nghĩ: “Nữ ma đầu này tích ác như núi, thế mà trước khi chết lại tha thiết tâm ái con của ta như vậy”, bèn nói:

- Cha mẹ của đứa bé ấy hoàn toàn không phải hạng tâm thường, nếu để cho nó sống, ta sẽ phải lo liệu vất vả suốt đời hay sao...

Lý Mạc Sầu không hiểu ngụ ý lời nói ấy, cầu xin:

- Cúi mong cao đài quý thủ...

Hoàng Dung muốn thử mù một lần nữa, bước lại gần, điểm huyệt mù, rồi lấy lọ thuốc giải trong túi mù, hỏi:

- Thuốc giải độc châm của Lý đạo trưởng đây phải không?

Lý Mạc Sầu đáp:

- Vâng!

Hoàng Dung nói:

- Ta không thể tha cho cả hai người, nếu muốn ta cứu Lý đạo trưởng, thì ta phải giết đứa bé kia. Nếu đạo trưởng chịu chết, thì ta sẽ tha cho đứa bé.

Lý Mạc Sầu không thể ngờ cuối cùng mình còn cơ may sống sót, nhưng mù dĩ nhiên không nở mở miệng bảo Hoàng Dung hãy giết đứa bé, mà lấy mạng mình đổi mạng cho đứa bé thì cũng chẳng muốn. Chỉ thấy Hoàng Dung lấy trong lọ ra một viên thuốc giải, hai ngón tay

cầm viên thuốc rung rung, chỉ chờ mụ trả lời, mụ run giọng:

- Tiểu muội... tiểu muội...

Hoàng Dung nghĩ: “Mụ ta do dự lâu như vậy, thực cũng không dễ. Bất kể mụ ta trả lời thế nào, chỉ riêng thiện ý của mụ cũng đáng để ta tha chết cho mụ. Mụ ta mang nhiều nợ máu, rồi sẽ có người tìm mụ báo thù”. Bèn cướp lời, cười nói:

- Lý đạo trưởng, đa tạ đạo trưởng đã quan hoài Tương nhi của tiểu muội như thế.

Lý Mạc Sầu kinh ngạc, hỏi:

- Sao kia?

Hoàng Dung cười, nói:

- Đứa bé ấy họ Quách, tên Tương, là con của Quách Tĩnh gia và tiểu muội, vừa chào đời thì Long cô nương bế đi, không hiểu tại sao Lý đạo trưởng lại có sự hiểu lầm như thế. Tiểu muội xin đa tạ Lý đạo trưởng đã nhiều ngày dưỡng dục đứa bé.

Nói đoạn hành lễ, nhét một viên thuốc vào miệng Lý Mạc Sầu, hỏi:

- Đủ chưa?

Lý Mạc Sầu nói:

- Tiểu muội trúng độc đã sâu, phải nhai liền ba viên.

Hoàng Dung nói:

- Được!

Bèn nhét cho hai viên nữa, nghĩ bụng thuốc này còn có khi cần đến, nên không trả cho Lý Mạc Sầu mà nhét vào túi mình, cười, nói:

- Ba canh giờ nữa, huyết đạo sẽ tự giải khai.

Rồi chạy trở vào rừng, nghĩ: “Mình bỏ đi lâu thế, không biết Phù nhi đã đi chưa? Nếu để cho tử muội hai đứa được gặp nhau một chút, thì rất hay”. Chạy vào bên trong lớp rào bằng song mây, vừa nhìn một cái, bất giác như rơi xuống hố băng, toàn thân lạnh toát.

Các lớp rào bằng song mây vẫn còn y nguyên, nhưng bé Quách Tương thì đã không cánh mà bay. Hoàng Dung trống ngực đập thành thành, đa mưu túc trí vô song mà lúc này cũng rụng rời hoảng hốt. Định thần, tự nhủ: “Đừng hoảng, đừng hoảng! Khi mình và Lý Mạc Sầu ra khỏi cánh rừng giao đấu, cũng không lâu lắm, Tương nhi có bị kẻ nào ẵm đi, cũng chưa đi xa”. Bèn leo lên ngọn cây cao nhất mà nhìn tứ phía. Thành Tương Dương ở vùng bình nguyên, có thể đưa

mắt nhìn xa cả chục dặm, không thấy có vật gì khả nghi. Hiện thời quân Mông Cổ đã rút đi xa, không có một ai đi xe, nếu có người nào cưỡi ngựa, thì dù người ấy ở rất xa, cũng nhìn thấy được. Hoàng Dung nghĩ: “Người ấy chưa đi xa, tất ở gần đâu đây”. Bèn tìm kỹ xem có dấu chân ở bên các lớp rào bằng song mây, chỉ thấy các lớp rào bằng song mây không hề bị xô dịch, nhất định không phải dã thú nhảy vào tha mất đứa bé. Nghĩ thầm: “Mình đã bố trí các lớp rào bằng song mây theo phương vị bát quái cửu cung, là thuật Kỳ môn do phụ thân sáng tạo, trên thế gian trừ đệ tử đảo Đào Hoa không ai nắm được, tài trí như Kim Luân pháp vương cũng không thể qua lại dễ dàng giữa các lớp rào bằng song mây, chẳng lẽ là phụ thân đến ư?... Thôi chết, nguy rồi!”

Chợt nhớ vài tháng trước ngẫu nhiên chạm trán với Kim Luân pháp vương, trong cơn nguy cấp đã bố trí loạn thạch trận để ngăn cản lão ta, được Dương Quá đến cứu, mình đã nói qua thuật Kỳ môn cho Dương Quá biết. Dương Quá là đứa cực kỳ thông minh, nói một hiểu mười, tuy chưa thể thông thạo thuật Kỳ môn, nhưng mấy lớp rào bằng song mây sơ sài này, hẳn có thể hóa giải không khó lắm. Hoàng Dung vừa nghĩ đến Dương Quá, thì lo lắng thêm ba phần: “Phù nhi đã chặt lìa cánh tay hẳn, hẳn càng thù Quách gia sâu hơn. Tương nhi rơi vào tay hẳn, mạng coi như hết. Hẳn chẳng cần hạ độc thủ, cứ quẳng đứa bé sơ sinh ở bất cứ chỗ nào giữa chốn hoang dã này, nó cũng mất mạng”. Nghĩ đứa con ra đời chưa được bao lâu mà phải chịu đa tai đa nạn, nước mắt cứ thế rơi lã chã.

Nhưng Hoàng Dung đã từng trải nhiều biến cố, há đau khổ như một thiếu phụ tầm thường. Ngẫm nghĩ một lát, rồi lau nước mắt, truy tìm đường đi của Dương Quá. Nhưng lạ thay, quanh quẩn không thấy một dấu chân, Hoàng Dung lấy làm lạ: “Hẳn dù khinh công đạt tới mức tuyệt đỉnh, cũng phải để lại dấu chân trên lớp đất mềm thế này. Không lẽ hẳn bay từ trên trời xuống hay sao?”

Hoàng Dung đoán quả không sai, Quách Tương đúng là do Dương Quá ẵm đi, và chàng vượt qua các lớp rào bằng song mây đúng là theo lối phi hành.

Đêm qua Dương Quá nấp trên cây bên ngoài cửa sổ, thấy Hoàng Dung điếm huyết Quách Tĩnh, đưa tiễn Quách Phù, chàng bèn theo lối cũ ra khỏi thành, bám theo xa xa phía sau, nghĩ: “Quách bá mẫu, con gái bá mẫu nợ ta một cánh tay, Quách bá bá không chém được, thì ta sẽ chém. Bá mẫu ở ngoài sáng, ta ở trong bóng tối, bá mẫu muốn mãi

mãi giữ cánh tay phải cho con gái mình, thật chẳng dễ đâu!”

Hoàng Dung đưa tiễn con, buồn lòng nên chẳng để ý có người bám theo phía sau, sau đó Hoàng Dung trong tiểu thị trấn gặp Lý Mạc Sầu, rồi hai người giao đấu thế nào, Dương Quá ở bên ngoài cánh rừng đều thấy rõ. Chờ hai người đuổi nhau ra khỏi cánh rừng, chàng nhảy lên một cây cao, chập ba sợi song mây làm một, buộc một đầu trên cành cây, tay trái cầm một đầu, từ trên cây đu người vào bên trong vòng rào bằng song mây, hai chân cạp vào ngang lưng Quách Tương, kéo người lên, đu ra ngoài vòng. Thấy Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu đang mải giao đấu với nhau ở ngoài cánh rừng, chàng ẵm bé Quách Tương chạy thật nhanh, chẳng mấy chốc đã tới thị trấn. Thấy Quách Phù đứng bên đường, tay dắt con tiểu hồng mã, mắt ngó ngược ngó xuôi chờ mẹ quay lại, Dương Quá lẳng lặng tới gần, từ khoảng cách hơn một trượng vọt ngay lên lưng con ngựa.

Quách Phù giật mình, ngoảnh nhìn, thấy người cười trên lưng ngựa chính là Dương Quá, thì kêu “Ồi”, vội rút kiếm khỏi bao. Thanh kiếm Thục nữ của Tiểu Long Nữ tuy rất sắc, nhưng Quách Phù không muốn dùng, thanh kiếm nàng đang cầm trong tay chỉ là một thanh kiếm thông thường.

Dương Quá thấy nàng mặt tái nhợt, mục quang đầy vẻ kinh hãi, lúc này nếu chàng muốn chém cánh tay phải của nàng, thật dễ như trở bàn tay, nhưng chàng lại không nỡ hạ độc thủ. Chàng vung ống tay áo bên phải một cái, nó đã cuốn lấy thanh kiếm của Quách Phù mà hất đi. Quách Phù không giữ được, thanh kiếm tuột tay, bay thẳng vào góc tường. Dương Quá tay trái giật cương ngựa, hai chân kẹp lại, con tiểu hồng mã lao đi vùn vụt.

Quách Phù cả sợ, chân tay luống cuống, lát sau mới đến bên góc tường nhặt thanh kiếm lên, thân kiếm văng mạnh vào tường đã bị cong gập như cái thước thợ.

Dùng vật mềm mà thi triển cường kình, vốn là chỗ tinh yếu của võ công phái Cổ Mộ, Lý Mạc Sầu sử dụng cây phát trần, Tiểu Long Nữ sử dụng dải lụa, đều là môn công phu đó. Dương Quá hiện thời nội kình đã mạnh, tay áo phát một cái, thật không khác gì ngọn roi cứng, cây búa lớn ra đòn.

Dương Quá ẵm bé Quách Tương, cười con tiểu hồng mã phóng nhanh về hướng bắc, chẳng mấy chốc qua thành Tương Dương, đã chạy được vài chục dặm, cho nên khi Hoàng Dung leo lên ngọn cây cao nhất mà nhìn tứ phía, không còn thấy chàng đâu nữa.

Ngồi trên mình ngựa phi nhanh, cây cối hai bên đường cứ vùn vụt trôi về phía sau, Dương Quá cúi đầu nhìn Quách Tương trong bọc, thấy nó đang ngủ rất say, khuôn mặt thanh tú xinh xắn, nghĩ: “Đứa con gái nhỏ này của Quách bá bá, Quách bá mẫu, mình không trả lại cho họ, cũng coi như đã trả được mối thù mất cánh tay. Nỗi buồn khổ của họ lúc này e rằng còn đau đớn hơn ta nhiều”. Đi một quãng nữa, chàng lại nghĩ: “Dương Quá ơi là Dương Quá, có phải mi nhiệm tính phong lưu quá nặng rồi sao, thấy thiếu nữ Quách Phù xinh đẹp liền quên luôn mối thù lớn của mi? Nếu kẻ chém mất cánh tay mi là nam nhân, liệu hôm nay mi có tha cho hắn hay chăng?” Nghĩ một hồi, chàng lắc đầu cười khổ. Đối với cái tính nết dễ thay đổi của mình, chàng chẳng những không quản chế được, mà thật ra cũng không hiểu rõ lắm.

Sau khi đi hơn hai trăm dặm, dọc đường bắt đầu có nhà dân, chàng vào xin sữa cừ, sữa bò cho Quách Tương uống, quyết ý trở về tòa cổ mộ tìm Tiểu Long Nữ, vài ngày sau đã đến chân núi Chung Nam.

Nhớ chuyện cũ, chàng phóng ngựa lên núi, tìm đường đến trước tòa cổ mộ. Tấm bia đá lớn đề dòng chữ “Hoạt tử nhân mộ” vẫn sừng sững đứng đó, không khác gì trước kia, cửa mộ đã bị sập xuống khi Lý Mạc Sầu công nhập, muốn vào bên trong, chỉ có cách lội qua dòng suối ngầm, theo địa đạo bí mật mà thôi. Với nội công tu vi hiện thời của chàng, việc vượt địa đạo chẳng tốn sức bao nhiêu, nhưng chàng chưa biết cách làm thế nào đối với Quách Tương. Khi phải lặn dưới nước, đứa bé sẽ chết ngạt. Nhưng nghĩ chắc lúc này Tiểu Long Nữ đang ở trong tòa cổ mộ, vào đó là được gặp nàng, chàng dần lòng sao đặng? Bèn lấy trong túi ra một cái bánh, nhai nát mớm cho Quách Tương, tìm một cái hang gần đấy, đặt bé nằm ở đó, nhổ một số bụi cây gai lấp cửa hang, nghĩ bất kể có gặp Tiểu Long Nữ trong nhà mồ hay không, chàng cũng sẽ lập tức trở ra, tính cách an trí đứa bé. Lấy bụi cây gai lấp cửa hang xong xuôi, chàng đi vòng ra phía sau tòa cổ mộ, chợt nghe xa xa vọng lại tiếng binh khí va chạm, chính là ở phía cung Trùng Dương. Còn đang nghi ngờ, bỗng thấy tiếng vu vu do ngân luân phát ra, rồi thấy nó bay lên trời, chính là binh khí của Kim Luân pháp vương. Chàng nổi tính hiếu kỳ, chạy về hướng đó, đến trước động Ngọc Hư, phía sau cung Trùng Dương, đúng vào lúc Tiểu Long Nữ bị giáp kích bởi chiêu “Thất tinh tụ hội” của Toàn Chân ngũ tử và chiếc luân của Kim Luân pháp vương, thân bị trọng thương.

Dương Quá nếu đến sớm chỉ một giây lát, đã có thể cứu nguy, song đạo trời khó đoán, thế sự khó nói, mọi việc đâu có được như ý con người? Bi hoan li hợp, vinh nhục họa phúc của con người chỉ cách nhau đường tơ kẽ tóc mà thôi!

Toàn Chân ngũ tử thấy Dương Quá xuất hiện, biết là sự việc thêm nhiều rắc rối. Khuu Xứ Cơ nói lớn:

- Cung Trùng Dương là chốn tịnh tu, hà có gì hôm nay các vị kéo đến quấy phá?

Vương Xứ Nhất càng giận dữ hơn, gằn giọng:

- Long cô nương, phái Cổ Mộ của cô nương và phái Toàn Chân của bọn ta tuy có hiềm khích, đôi bên tuyệt giao thì xong, hà tất hẹn ước đám người Hồ Tây Vực, tà ma ngoại đạo đến đây, sát hại bao nhiêu giáo chúng đệ tử?

Tiểu Long Nữ đang bị trọng thương, làm gì còn cảm thấy phân biệt phải trái, đấu khẩu với họ? Chúng đệ tử thấy Tiểu Long Nữ đã thương Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, thì dù họ ngã theo Doãn Chí Bình hay hòa theo Triệu Chí Kính, cũng đều coi nàng là kẻ địch, nên lúc này không có ai đứng ra nói rõ chân tướng. Dương Quá dùng tay trái ôm ngang eo lưng Tiểu Long Nữ, âu yếm nói:

- Cô cô, hai ta cùng về tòa cổ mộ, đừng để tâm tới bọn người kia nữa!

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Cánh tay chàng còn đau nữa không?

Dương Quá cười, lắc đầu, đáp:

- Hết đau lâu rồi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chất độc hoa Tình trong người chàng còn phát tác nữa không?

Dương Quá nói:

- Có khi phát tác vài lần, song cũng không mạnh lắm.

Triệu Chí Kính sau khi bị Tiểu Long Nữ đã thương, vẫn nấp ở phía sau, không dám lộ mặt ra, nay Toàn Chân ngũ tử phá cửa động xông ra, biết rằng nếu các vị sư trưởng tra cứu nguyên do, chức vị chưởng giáo của hắn sẽ mất tiêu, thân xác còn bị nghiêm hình. Hắn chẳng qua cũng chỉ nóng nảy, hẹp hòi, không phải hạng người đại gian đại ác, cứ tự cho mình có võ công cao nhất trong đám đệ tử đời thứ ba, chức vị chưởng giáo lại rơi vào tay Doãn Chí Bình, thì hắn

cầm tức, đâm ra ngày một đi vào con đường sai trái, không tự gỡ ra nổi. Lúc này thâm nghĩ phải làm cho tình hình rối loạn cả lên, năm vị sư trưởng khó phân định rõ phải trái, thì mới có cơ may nào đó, nếu lại có thể mượn tay Kim Luân pháp vương và đám võ sĩ Mông Cổ trừ diệt luôn Toàn Chân ngũ tử, thì đúng là nhất lao vĩnh dật. Hắn thấy Dương Quá bị mất một cánh tay, tay trái lại phải ôm Tiểu Long Nữ, tình thế xem chừng thúc thủ chịu chết, kẻ mà hắn bình sinh căm hận nhất, chính là tên tiểu tử phản môn nhục sư Dương Quá kia, gặp cơ hội này, sao hắn chịu bỏ qua? Hắn quay sang nháy mắt với Lộ Thanh Đốc, rồi quát to:

- Nghịch đồ Dương Quá, hai vị tổ sư gia nói với người, người còn chưa chịu quỳ xuống khấu đầu, cứ tảng lờ như vậy được sao?

Dương Quá ngoảnh lại, mục quang đầy vẻ oán độc, nghĩ: “Cô cô bị trọng thương bởi bọn đạo sĩ thối tha các người, hôm nay tạm thời cho qua, sau này ta sẽ đến thanh toán”. Chàng hầm hầm nhìn quần đạo một lượt, ôm Tiểu Long Nữ bước đi.

Triệu Chí Kính quát:

- Xông vào!

Hắn cùng với Lộ Thanh Đốc song kiếm nhất tề đâm tới sườn bên phải của Dương Quá. Ban nãy Triệu Chí Kính tuy bị thương, nhưng thương thế không nặng, nhất kiếm này đâm tới chỗ cánh tay cụt của Dương Quá, biết chắc đối phương không thể đánh trả, hắn xông vào đó kinh lực tu vi một đời.

Khưu Xứ Cơ tuy bất mãn về sự ngông cuồng, coi thường tôn trưởng của Dương Quá, nhưng nghĩ đến lời gửi gắm của Quách Tĩnh, lại nhớ tình sư đồ với phụ thân Dương Quá là Dương Khang, bèn quát:

- Chí Kính, kiếm hạ lưu tình!

Bên kia, có tiếng Mã Quang Tá nhiếc móc:

- Đồ mũi trâu không biết xấu mặt hay sao mà đi đâm vào chỗ cánh tay cụt của người ta!

Y và Dương Quá rất hợp nhau, thấy chàng gặp nguy hiểm, định xông tới giải cứu, ngặt nỗi cự li quá xa, ra tay không kịp.

Bỗng thấy một cái bóng xám vọt lên, tấm thân hộ pháp của Lộ Thanh Đốc tung lên cao kèm tiếng kêu oai oái, rồi rơi xuống huych một cái, trúng người Ni Ma Tinh. Võ công như Ni Ma Tinh, dù bị bất ngờ, cũng quyết không để bị kẻ khác rơi dè xuống mình như thế, song

hắn bị cụt hai chân, hai tay thì cầm hai cây quả trượng, không thể dùng tay đẩy ra, cũng không thể nhảy tránh, nên bị đè ngã giữa. Lưng vừa chạm đất, Ni Ma Tinh lập tức bật dậy, giáng cho Lộc Thanh Đốc một đòn quả trượng vào lưng khiến Lộc Thanh Đốc ngất đi.

Lúc ấy Dương Quá đã dùng chân phải đạp thanh trường kiếm của Triệu Chí Kính mà ghìm xuống đất, Triệu Chí Kính mắt môi cố dùng sức rút kiếm lên, nhưng thanh kiếm bất động. Nguyên khi song kiếm đâm tới, ống tay áo rộng bên phải của Dương Quá phát mạnh, một luồng kinh lực hất tung Lộc Thanh Đốc đi. Triệu Chí Kính đột nhiên cảm thấy kinh phong, vội sử chiêu “Thiên cân trụ” để ghìm mình lại thật vững. Làm như vậy, mũi kiếm phải chúc xuống đất, Dương Quá giơ chân đạp ngay lên kiếm.

Chàng từng luyện kiếm giữa dòng nước lũ trên núi, thủy lực cực mạnh còn không đẩy ngã được chàng. Lúc này chân chàng đạp xuống thanh kiếm có khác gì núi chặn giữ, Triệu Chí Kính làm sao rút kiếm lên nổi?

Dương Quá lạnh lùng nói:

- Triệu đạo trưởng, hôm ở ải Đại Thắng, trước mặt Quách đại hiệp, người đã nói rõ không phải là sư phụ của ta, hôm nay cố sao còn nhắc đến chuyện sư đồ? Thôi được, nể tình có lúc từng gọi người vài tiếng sư phụ, ta tha cho người đi!

Lời vừa dứt, bàn chân không động dậy, nhưng kinh lực đè xuống đã triệt tiêu hoàn toàn.

Triệu Chí Kính đang ráng sức kéo kiếm về phía sau, đột nhiên tay nhẹ bẫng, thanh kiếm bật lên, hự một tiếng, chuôi kiếm thúc mạnh vào ngực hắn. Nếu là kẻ địch vận kinh tấn công, Triệu Chí Kính dù không chống đỡ nổi, cũng vẫn dùng lực chống đỡ, đằng này hắn đang tự thúc vào ngực mình, không còn chút lực nào chống đỡ, chỉ cảm thấy ngực đau nhói, hộc ngay ra một ngụm máu tươi, mắt tối sầm, ngã ngửa ra sau.

Vương Xứ Nhất và Lưu Xứ Huyền song kiếm được rút khỏi bao, từ hai bên tả hữu đâm về phía Dương Quá, đột nhiên có một bóng người lao chéch tới, keng keng hai tiếng, gạt kiếm của hai vị kia đi, người đó chính là Ni Ma Tinh. Sau khi bị Lộc Thanh Đốc đè ngã, Ni Ma Tinh đã đánh cho Lộc Thanh Đốc ngất xỉu, song hắn vẫn chưa nguôi giận. Hắn cho rằng nguyên do là tại Dương Quá, bèn vung quả trượng xông tới, thiết trượng tay trái gạt phăng kiếm của hai đạo nhân, thiết

trượng tay phải thì bổ thẳng xuống đầu Dương Quá và Tiểu Long Nữ.

Dương Quá biết Ni Ma Tinh võ công cao cường, chỉ sử dụng ống tay áo rộng, e không thể gạt nổi đòn vừa cương vừa nhu của hắn, lúc này Tiểu Long Nữ toàn thân vô lực, đang ngã hẳn vào người chàng, thế là chàng bèn nghiêng người sang trái, ống tay áo rộng quạt ngang, cuộn lấy quanh eo lưng Tiểu Long Nữ, để nàng dựa hẳn vào nửa ngực bên phải của mình, tay trái rút Huyền thiết trọng kiếm đeo sau lưng, thuận thế vung lên. Keng một tiếng, một vệt đen bay lên trời, đó là cây thiết trượng của Ni Ma Tinh. Cây thiết trượng ấy nặng hơn chục cân, bay lên cao đến hai chục trượng, rồi rơi xuống phía sau động Ngọc Hư.

Dương Quá lần đầu tiên lâm địch sử dụng Huyền thiết trọng kiếm của Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại, thấy uy lực như thế cũng không khỏi kinh ngạc.

Ni Ma Tinh nửa người tê dại, cả cánh tay phải bị chấn động không còn cảm giác gì nữa, nhưng hắn vốn hung hãn vô tỉ, miệng gầm lên, tay trái động cây thiết trượng xuống đất một cái, tung người lên cao hơn trượng, rồi bổ xuống. Dương Quá nghĩ bụng đã biết cương lực của Huyền thiết trọng kiếm, bây giờ muốn thử nhu lực xem sao, bèn giơ mũi kiếm lên dính ngay lấy cây thiết trượng. Lúc này chỉ cần nhả nội lực ra, sẽ hất văng Ni Ma Tinh đi vài trượng, đập vào sườn núi vỡ đầu nát óc.

Chàng thấy Tiểu Long Nữ bị trọng thương, lòng đầy oán hận, lần này ra tay quyết chẳng dung tình. Nhưng đang định nhả lực ra, thì thấy thân hình Ni Ma Tinh ở giữa không trung đã cụt cả hai chân, chợt nghĩ mình cũng bị cụt một tay, bỗng có ý đồng bệnh tương liên, không đẩy kiếm lên cao nữa, mà đưa chúi xuống, cây thiết trượng cắm thẳng xuống đất, ngập sâu quá nửa.

Ni Ma Tinh nắm cây thiết trượng, cố rút lên, nhưng tay phải đã bị thanh kiếm nặng áp sát, y như bị điểm huyết, không cựa quậy được. Dương Quá nói:

- Hôm nay tha mạng cho ngươi, mau rút về Thiên Trúc cho rồi.

Ni Ma Tinh mặt xám như tro, bất động tại chỗ, không thốt nên lời.

Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây thấy biến cố bất ngờ, đoán rằng trong hơn một tháng qua Dương Quá đã đại tăng công lực, còn Ni Ma Tinh thì sau khi bị cụt hai chân đã trở nên vô dụng. Doãn

Khắc Tây vọt tới, rút cây thiết trượng lên, đặt vào tay Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh nhận lấy, động xuống đất định nhảy ra xa, không ngờ cánh tay vẫn chưa hết tê dại, vừa động một cái đã ngã lăn ra đất.

Tiêu Tương Tử vốn lấy tai họa của người khác làm niềm vui của hấn, hễ người khác gặp bất hạnh là hấn thích thú, bất kể bạn hay thù, hấn nghĩ: “Gã lùn Thiên Trúc quen tự phụ, không phục ta, giờ coi như xong. Ta phải ra tay bắt sống Dương Quá, để dương danh lập uy với thiên hạ”. Bèn xông ra, quát:

- Tên tiểu tử Dương Quá, mấy lần ngươi làm hỏng đại sự của vương gia, mau đi theo lão phu chịu tội!

Dương Quá nghĩ: “Cô cô bị trọng thương, phải sớm cứu chữa, nhưng cường địch trước mặt quá đông, không hạ sát thủ, khó bề thoát thân”. Chàng hỏi nhỏ Tiểu Long Nữ:

- Có đau lắm không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng ôm thiếp... thiếp... thiếp thấy rất dễ chịu.

Dương Quá ngẩng lên, nói với Tiêu Tương Tử:

- Xuất chiêu đi!

Thanh Huyền thiết trọng kiếm chĩa về phía thắt lưng Tiêu Tương Tử, cách hấn chừng hai thước. Tiêu Tương Tử thấy thanh kiếm thô và đen, mũi không nhọn, không có lưỡi sắc, trông như một thanh sắt cứng, nghĩ: “Tên tiểu tử này kiếm pháp mẫn tiệp, biến ảo linh động hết sức lợi hại, sao lại đi sử dụng thanh sắt này, kiếm pháp tất bị hạn chế”. Hấn hỏi:

- Ngươi vớ đâu ra cái que cời than này vậy?

Đoạn vung cây cương bồng đánh vào Huyền thiết trọng kiếm. Dương Quá cầm thanh kiếm bất động, nội kinh truyền ra thân kiếm, chỉ nghe “cách” một tiếng, bồng kiếm đập vào nhau, cây cương bồng gãy rời thành bảy, tám đoạn, bay ra tứ phía. Tiêu Tương Tử kêu lên:

- Hồng rồi!

Hấn vội thoái lui. Thanh Huyền thiết trọng kiếm của Dương Quá chọc theo hai cái, hai cánh tay của Tiêu Tương Tử cùng gãy luôn.

Dương Quá liên tiếp đánh bại Lộc Thanh Đốc, Triệu Chí Kính, Ni Ma Tinh ba người, mọi người trước động Ngọc Hư đều xông xáo. Lần này thân hình chàng bất động, tay không vung, chỉ dùng nội lực làm gãy binh khí của Tiêu Tương Tử, mọi người càng không hiểu tại sao,

nhìn nhau kinh hãi, đều nghĩ: “Võ công của người này đúng là tà môn!”

Doãn Khắc Tây là thương nhân Tây Vực, giỏi nhận biết báu vật, thấy thanh kiếm nặng của Dương Quá hắt văng quả trượng của Ni Ma Tinh, đã thềm kinh ngạc: “Thanh kiếm này uy mãnh dị thường, thân kiếm đen tuyền, thấp thoáng ánh hồng, chắc là làm bằng huyền thiết chăng? Thứ huyền thiết này là vật chí bảo trong thiên hạ, tìm được một lạng đã khó. Dao, kiếm, thương, giáo thông thường khi đúc chỉ cần pha vào vài tiền, nửa lạng, là đủ thành binh khí sắc bén. Đẳng này tìm đâu ra nhiều huyền thiết thế kia cơ chứ? Hơn nữa, nếu thanh kiếm làm toàn bằng huyền thiết, thì phải nặng bốn, năm chục cân, làm sao có thể sử dụng linh hoạt?”

Kỳ thực thanh kiếm này nặng tám tám sáu mươi tư cân, nếu nó không nặng ngần ấy, Dương Quá dù nội lực mạnh mấy, cũng không thể phát ra uy lực như vậy. Thấy cây cương bồng của Tiêu Tương Tử bị gãy rời thành bảy, tám đoạn, Doãn Khắc Tây càng tin rằng thanh kiếm này là thần phẩm. Y vốn không phải là kẻ đại ác, chẳng qua từ nhỏ hành nghề buôn bán châu ngọc, hề thấy kỳ trân dị bảo, liền ngứa ngáy, phải tìm mọi cách, hoặc mua hoặc lừa, hoặc cướp hoặc trộm, miễn sao có được vật quý. Lúc này nhìn thấy thanh kiếm nặng của Dương Quá thì lòng tham nổi lên, liền nhảy ra, tung Kim long tiên cuốn lấy thanh kiếm ấy.

Dương Quá đã cùng Doãn Khắc Tây vào Tuyệt Tình cốc, thấy y lúc nào cũng cười cười vui vẻ, hòa nhã, không hề có ý thù địch với chàng, thấy Kim long tiên đính đầy vàng ngọc, kim cương, là vật quý, thì cứ để cho Kim long tiên cuốn lấy Huyền thiết trọng kiếm, và nói:

- Doãn huynh, hai ta không hề có mắc mớ gì với nhau, huynh hãy mau gỡ tiên ra, để tiểu đệ đi. Kim long tiên của huynh có nhiều vật quý, bị tổn hại thì hơi tiếc.

Doãn Khắc Tây cười, nói:

- Cái gì?

Rồi vận kinh đoạt lấy kiếm. Dương Quá đứng sừng sững, Doãn Khắc Tây ráng sức kéo mà không xô dịch được tí nào.

Lúc này Doãn Khắc Tây đứng gần, nhìn rõ thanh kiếm này quả là đúc bằng huyền thiết, hệt như kim cương, là vật rắn nhất trong thiên hạ, đụng vào bất cứ vật gì khác, thì vật khác bị tổn hại, chứ nó không suy yếu. Kim long tiên siết vào kiếm, mà thân kiếm không

hề có vết trầy xước. Y biết đối phương võ công lợi hại, nếu không xuất kỳ chế thắng, thì khó đoạt nổi thanh kiếm, bèn cười hi hi, nói:

- Dương huynh công phu tinh tiến quá chừng, xin chúc mừng, tiểu đệ cam bái hạ phong.

Miệng nói năng khách sáo, cổ tay trái của y lật một cái, hàn quang loáng lên, một lưỡi chuỷ thủ đã đâm nhanh tới ngực Tiểu Long Nữ.

Doãn Khắc Tây không định đả thương Tiểu Long Nữ, chẳng qua y biết Dương Quá tha thiết quan hoài Tiểu Long Nữ, thấy nàng gặp nguy, hẳn chàng sẽ xả thân cứu viện, nên Doãn Khắc Tây dùng lối dương đông kích tây, may ra có thể đoạt thanh bảo kiếm. Dương Quá thấy vậy quả nhiên giật mình. Doãn Khắc Tây quát:

- Buông kiếm!

Lực toàn thân được y vận ra cánh tay để kéo tiên đoạt kiếm.

Nghe tiếng quát, Dương Quá quả nhiên hất thanh kiếm đi. Kiếm dài, chuỷ thủ ngắn, thanh kiếm ngắn cách ba người, chuỷ thủ đâm không thể tới người Tiểu Long Nữ được, song Dương Quá trong cơn nguy cấp sử lực quá mạnh, hất kiếm và tiên đi. Doãn Khắc Tây biết thanh kiếm rất nặng, sớm có đề phòng, nhưng không thể ngờ thanh kiếm thúc đến người mình mạnh như thế, y thấy không tránh kịp, vội vận nội lực, song chưởng đẩy ra, bình một tiếng lớn, người y bật lùi về đằng sau năm, sáu bước mới đứng lại được, mặt tái nhợt, nét cười ở khóe miệng méo xệch đi, chỉ cảm thấy lực phủ ngũ tạng đều đảo lộn, cứ đứng lạng như trời trồng, không dám cựa quậy hoặc vận khí gì hết. Dương Quá tới gần, giơ tay cầm lấy Huyền thiết trọng kiếm, rung nhẹ một cái, dưới ánh nắng, thấy vàng bạc châu ngọc rơi lả tả xuống đất, Kim long tiên quý giá đã bị vỡ nát. Dương Quá gọi to:

- Kim Luân pháp vương, món nợ giữa hai ta, thanh toán hôm nay hay để ngày sau?

Kim Luân pháp vương thấy chàng liên tiếp đánh bại Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây ba đại cao thủ, đều chỉ một chiêu đã đả thương đối phương, gã thiếu niên này võ công tăng tiến ngoài sức tưởng tượng, nay lão xông vào động thủ, nhất định sẽ không đến nổi kém cõi như ba gã kia, chỉ e khó lòng thủ thắng. Nhưng hiện tại các lộ anh hùng tề tựu ở đây, vừa nghe Dương Quá dọa một câu lão đã bỏ đi thì còn gì thể diện? Lão nghĩ: “Hắn mất một cánh tay, tay trái dù lợi hại, song mé bên phải vẫn có chỗ sơ hở, mình cứ nhè mé bên phải

mà tấn công. Hấn lo cho thương thế của Tiểu Long Nữ, càng để lâu càng mất tinh thần”. Thế là lấy kim, ngân, thiết, đồng, diên ngũ luân cầm tay, tự nhủ trận này thực sự quyết định sinh tử vinh nhục, không thể sơ suất chút nào, thần sắc thản nhiên, thông thả bước ra, cười, nói:

- Dương huynh đệ, cung hỉ huynh đệ lại có kỳ ngộ, có được thanh thần kiếm uy mãnh tuyệt luân! Món binh khí kỳ cổ quái của huynh đệ, chỉ e lão nạp cũng không đối phó nổi.

Lão không dám chắc thắng, ra sức tán thưởng Huyền thiết trọng kiếm, để mọi người thấy rằng gã thiếu niên này chẳng qua may mắn, có được thứ binh khí thần dị mà thôi.

Tiểu Long Nữ nằm trong lòng Dương Quá, mơ màng thấy Kim Luân pháp vương cầm ngũ luân bước tới, nghĩ một mình Dương Quá nhất định không địch nổi lão ta, bèn nói nhỏ:

- Quá nhi, chàng hãy đưa cho thiếp một thanh kiếm, hai ta... hai ta... cùng... sử Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp.

Dương Quá cảm động, nói nhỏ:

- Cô cô cứ yên tâm! Quá nhi một mình đối phó với lão ta cũng xong.

Tiểu Long Nữ xê dịch sang bên trái, cố che chắn đòn phía trước cho chàng. Dương Quá vừa cảm kích, vừa vui sướng, nói to:

- Cô cô! Hôm nay hai ta cùng ác chiến quần ma, sống được thế này, không còn gì hơn.

Huyền thiết trọng kiếm chĩa thẳng ra đằng trước. Kim Luân pháp vương không dám chính diện đấu lực với chàng, lão nhảy lùi, lập tức quăng diên luân bay tới ù ù, Dương Quá giơ kiếm chặn, nhưng diên luân bay vòng ra sau lưng Dương Quá rồi trở về với lão ta. Chỉ nghe vù vù, oăng oăng, ào ào, kim quang, ngân quang loang loáng, ngũ luân từ năm phương vị khác nhau bay tới công kích.

Dương Quá sợ chấn động vết thương của Tiểu Long Nữ nên chàng cố đứng bất động. Ngũ luân của Pháp vương cùng xuất kích, chỉ mới là đòn thăm dò, ngũ luân bay vòng một vòng quanh thân hai người, rồi bay trở lại, lão ta thấy Dương Quá hoàn toàn không giơ kiếm truy kích, đã biết ý của đối phương, thì mừng thầm: “Mi không dám di động thân hình, để khỏi động tới vết thương của Tiểu Long Nữ, tình thế của mi nguy rồi. Ta cứ từ xa công kích, không thể thất bại được”.

Dương Quá đã mất một tay, lại lo bảo hộ người bị thương, xét về

thân phận, Kim Luân pháp vương lẽ ra không nên giao đấu mới đúng, nhưng lão ta biết dịp tốt hôm nay khó bề gặp lại, nếu để Tiểu Long Nữ chữa khỏi vết thương, hai người họ liên thủ với nhau, cố nhiên lão không tài gì địch nổi. Mà dù Tiểu Long Nữ có chết do bị thương nặng, Dương Quá không còn vướng víu gì, lão cũng chưa chắc địch nổi chàng. Chỉ có cách hôm nay thừa dịp đánh chết Dương Quá, mới hết hậu họa, còn chuyện công bằng, thôi hãy lờ đi.

Tình thế đó, người đứng ngoài cũng nhận ra, thấy Kim Luân pháp vương thiếu quang minh. Mã Quang Tá nói lớn:

- Đại hòa thượng, lão là anh hùng hay là kẻ tiểu nhân hèn hạ?

Kim Luân pháp vương làm như không nghe thấy, ngũ luân liên tiếp được quăng ra, liên tiếp bay lượn, vòng quanh Dương Quá và Tiểu Long Nữ, lúc cao lúc thấp, lúc thẳng lúc nghiêng, âm thanh phát ra cũng lúc nặng lúc nhẹ, người xung quanh còn hoa cả mắt, tâm thần bất định. Đột nhiên Mã Quang Tá kêu ối một tiếng, thì ra đồng luân bay đang bay chệch thì ngoặt lại lướt qua đỉnh đầu Mã Quang Tá, liếm mất một mảng da đầu của y. Mã Quang Tá ôm vết thương mà chửi, máu chảy ròng ròng.

Dương Quá nghĩ Tiểu Long Nữ bị trọng thương, kéo dài thời gian càng ít cơ hội cứu trị, trong lòng nôn nóng. Pháp vương gọi:

- Cẩn thận này!

Đột nhiên ngũ luân qui nhất, nối đuôi nhau bay tới chỗ hai người, thế như năm con trâu xung trận. Dương Quá cũng dồn lực toàn thân ra cánh tay trái, mũi kiếm rung rung, keng keng keng ba tiếng, gạt bay kim, đồng, thiết tam luân, rồi thấy kiếm chém xuống, đất văng tung tóe, ngân luân và diên luân đều đã cắm cả xuống đất.

Pháp vương đang hăng, lao tới, tay trái chộp đồng luân, tay phải chộp kim luân, bỏ thẳng xuống đầu Dương Quá. Dương Quá không đỡ, mà đâm Huyền thiết trọng kiếm tới ngực Pháp vương. Kiếm dài, luân ngắn, luân chưa tới đầu Dương Quá, mũi kiếm đã chỉ còn cánh ngực Pháp vương non nửa thước, Pháp vương lập tức lùi về, lão tiến lên nhanh, lùi về cũng lẹ, thoáng một cái lão ta đã lùi chệch sang bên trái, phía sau mấy thước, trong khoảnh khắc tiến lui thần tốc như thế, quả là công phu hiếm có trong võ lâm, mọi người không khỏi ô lên thán phục. Huyền thiết trọng kiếm đâm ra rồi lập tức thu về, keng một tiếng, đã thúc đồng luân từ phía sau đánh tới bị vỡ làm hai mảnh, hai mảnh ấy chưa kịp rơi xuống đất, lại bị kiếm đánh vỡ thành

bốn mảnh. Huyền thiết trọng kiếm tuy không có lưỡi sắc và mũi nhọn, nhưng Dương Quá vận nội lực truyền ra kiếm, vật cứng mấy cũng không chịu nổi. Mọi người vừa ô lên thán phục khinh công tuyệt đỉnh của Pháp vương, giờ thấy kỳ uy của thần kiếm đều kinh ngạc lặng cả đi.

Trong giây lát, ngũ luân của Pháp vương đã bị hủy mất ba cái, nhưng lão không nhụt chí, vẫn múa kim, thiết song luân mà công cùng lúc. Dương Quá chọc kiếm ra, Pháp vương né ngang, tránh kiếm hoàn luân, lúc này lão ta không liệng song luân đi nữa, tuy không thể tấn công từ xa, nhưng cận chiến sẽ chắc chắn hơn. Chỉ thấy lão xoay quanh Dương, Long hai người, đánh bên trái đỡ bên phải, nhảy lên luôn xuống, song luân ngang dọc linh động, vù vù bất tuyệt. Huyền thiết trọng kiếm của Dương Quá tuy nặng nề, khó xoay trở, nhưng bất kể Pháp vương biến chiêu thế nào, trước sau cũng không tới gần được hai người trong vòng ba bước. Sau khi đấu bốn, năm chục chiêu, song luân chập làm một, cùng tấn công Tiểu Long Nữ. Huyền thiết trọng kiếm của Dương Quá đâm ra, bập một tiếng nhẹ, dính luôn vào mép kim luân, hai dòng nội lực từ hai loại binh khí đụng vào nhau, lập tức cả hai người cùng giữ nguyên bất động. Dương Quá cảm thấy kinh lực của Pháp vương đẩy tới cứ triền miên bất tuyệt, càng lúc càng mạnh, thì ngậm kinh hãi: “Nội lực của lão hòa thượng quá ư thâm hậu”. Lại nghĩ: “Đã đấu nội lực, thì không thể thi triển uy thế của Huyền thiết trọng kiếm được nữa, đấu càng lâu, lão ta tất chiếm thượng phong. Chi bằng, dù lão ta lại gần, bất ngờ phát ống tay áo vào mặt lão”. Bèn từ từ co dần cánh tay trái, hai người vốn cách xa nhau hơn năm thước, dần dần thu ngắn còn bốn thước rưỡi, rồi bốn thước.

Đệ tử Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba của Pháp vương ở bên cạnh sư phụ, thấy sư phụ dần dần chiếm lợi thế thì cả mừng, bước lên mấy bước. Đạt Nhĩ Ba lo cho sự an nguy của sư phụ, song cũng mong sư phụ đừng dả thương “đại sư huynh” đã đầu thai sang kiếp này.

Hoắc Đô thì muốn ám toán Dương Quá, hấn phe phẩy cây quạt sắt, làm như quạt mát, kỳ thực chờ cơ hội phóng ám khí trong quạt về phía Dương Quá. Khưu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất thấy Hoắc Đô bước tới, mục quang kỳ dị, biết hấn định xuất thủ giúp sư phụ hấn, thì hai người đưa mắt cho nhau, đều nghĩ: “Dương Quá tuy đối địch với bản giáo, nhưng đại trượng phu quang minh lỗi lạc, thắng hay bại trước hết phải bằng bản lĩnh thật sự. Cung Trùng Dương há để cho gian đồ cuồng bạo?” Hai người bèn rút kiếm, tiến ra một bước, trừng mắt nhìn

Hoắc Đô. Khuu, Vương hai vị đạo nhân tóc bạc phơ, nhưng do tu luyện huyền công, mặt mũi hồng hào, hai thanh trường kiếm thì loang loáng ánh thép xanh, hiển lộ uy vũ, khiến Hoắc Đô không dám vọng động.

Lúc này Dương Quá từ từ co dần cánh tay trái về, đôi bên chỉ còn cách nhau chưa đầy ba thước, nghĩ: “Phải dụ lão ta lại thêm nửa thước nữa, khi mình phát ống tay áo, dù không thể lấy mạng lão ta, cũng làm cho lão ta choáng váng mặt mày”. Pháp vương thấy vai phải của chàng hơi động, đã đoán ý chàng, tự nhủ: “Mi vận kinh phát ống tay áo rồi, cũng ngang như cây nhuyễn tiên lợi hại. Ta tương kế tựu kế, tiếp nhận một cái phát ống tay áo của mi, lúc ấy lực đạo cánh trái tất giảm, ta sẽ thừa thế toàn lực mãnh công, làm cho mi bị trọng thương”.

Tiểu Long Nữ áp vào người Dương Quá, mơ mơ hồ hồ, Dương Quá vận nội lực, huyết mạch lưu thông mạnh, cơ thể nóng bừng bừng. Tiểu Long Nữ thấy mặt chàng tỏa nhiệt khí, nàng mở to mắt, thấy trán chàng lấm tấm mồ hôi, bèn đưa tay áo thấm mồ hôi cho chàng, thấy chàng thần sắc trịnh trọng, chăm chú nhìn thẳng phía trước, nàng nhìn theo, bất giác giật mình, thì ra hai con ngươi to tướng màu đồng thau của Pháp vương đang trừng trừng trước mặt. Nhìn hung quang lộ lộ trong cặp mắt lão ta, nàng vội nhắm mắt, lúc mở mắt ra lần nữa, thì cặp mắt của Pháp vương đã lại gần hơn một chút. Tiểu Long Nữ đang âu yếm với ý trung nhân, tự dưng có cặp mắt hung hãn từ ngoài nhìn vào, thật là đáng ghét. Nàng lúc này không nghĩ đến việc Pháp vương đang đấu lực với Dương Quá, chỉ biết lão hòa thượng là một đại ác nhân, nàng không muốn lão ta đến quấy nhiễu nhiều thời khắc sung sướng của nàng, nàng bèn thò tay vào túi, lấy ra một mũi Ngọc phong châm, thông thả chọc tới mắt trái của Pháp vương.

Đừng nói mũi Ngọc phong châm có chất cực độc, chỉ cần một chiếc kim thêu thông thường chọc vào con ngươi, thì mắt sẽ lập tức bị mù. Lúc này Tiểu Long Nữ chỉ muốn đẩy cặp mắt đáng ghét kia ra chỗ khác, chứ không phải là nàng phóng ám khí, hơn nữa nàng đang trọng thương, cánh tay vô lực, tay đưa mũi Ngọc phong châm chọc ra rất chậm chạp.

Nhưng Pháp vương và Dương Quá chính đang cầm cự đến thời khắc mười phần khẩn cấp, bất cứ bên nào di động chút xíu cũng sẽ lập tức nguy to. Mũi Ngọc phong châm của Tiểu Long Nữ chọc tới, Pháp vương không thể nào chống cự. Nhìn mũi châm chọc tới gần, hai

thước rồi một thước rưỡi, một thước rồi còn nửa thước, Pháp vương hét to, hát mạnh song luân về đằng trước, lộn người một vòng về phía sau. Nhưng kinh lực của Huyền thiết trọng kiếm cực kỳ uy mãnh vẫn còn dư. Pháp vương vừa đứng lên lại lão đảo ngã phịch xuống đất. Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba cùng kêu “Sư phụ!” và chạy tới đỡ dậy. Dương Quá gạt liền hai nhát kiếm, đánh gãy cả kim luân và thiết luân thành mấy mảnh, sấn tới hai bước, bỏ Huyền thiết trọng kiếm xuống đầu Pháp vương. Pháp vương bị loạn nội tức, đang tức thở muốn chết, lại xụi lơ xuống đất, Hoắc Đô giơ chiếc quạt sắt, Đạt Nhĩ Ba giơ cây kim chữ lên chống đỡ Huyền thiết trọng kiếm; nhưng lực bỏ xuống của Huyền thiết trọng kiếm quá mạnh, Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô cùng khuyu gối xuống đất, không chịu nổi, song vẫn cố liều chết đẩy lên.

Kinh lực đè xuống của Huyền thiết trọng kiếm càng lúc càng mạnh, Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô đều cảm thấy cột sống như sắp gãy, xương cốt toàn thân kêu răng rắc. Hoắc Đô nói:

- Sư ca, sư ca cố chịu một mình giây lát, tiểu đệ cứu sư phụ ra trước, rồi sẽ trở lại giúp sư ca.

Cả hai hợp lực chống đỡ Huyền thiết trọng kiếm còn không nổi, thì một mình Đạt Nhĩ Ba chịu sao thấu uy lực của thần kiếm? Nhưng Đạt Nhĩ Ba xả thân bảo hộ sư phụ, nói “Được!” rồi ráng sức nâng giữ cây kim chữ.

Hai kẻ đó nói bằng Tạng ngữ, Dương Quá không hiểu ý, chỉ cảm thấy kinh lực của cây kim chữ tăng mạnh, chàng đang định vận lực đè xuống, thì Hoắc Đô đã nhảy thoát ra.

Ai ngờ Hoắc Đô hoàn toàn không tìm cách cứu viện sư phụ, chỉ mưu đồ một mình thoát thân, hấn nói:

- Sư ca, tiểu đệ về Tây Tạng luyện thêm võ công, mười năm sau sẽ trở lại tìm tên tiểu tử Dương Quá báo thù cho sư phụ và sư ca!

Nói xong hấn quay mình chạy đi như bay.

Đạt Nhĩ Ba bị tên sư đệ lừa dối, thì cả giận, lại nghĩ Dương Quá là đại sư huynh kiếp trước đầu thai sang kiếp này, sao nữ vô tình vô nghĩa đối với sư phụ? Bèn nói to:

- Đại sư ca, sư ca hãy tha mạng cho tiểu đệ, chờ tiểu đệ cứu sư phụ về, tìm gã sư đệ lang tâm cầu phế kia băm vằm hấn thành trăm mảnh, rồi tiểu đệ sẽ tới tùy sư ca xử trí. Bây giờ sư ca muốn chém muốn giết thế nào, tiểu đệ cũng không dám cau mày.

Dương Quá nghe Đạt Nhĩ Ba nói một tràng, dĩ nhiên chàng

không hiểu, nhưng Hoắc Đô thấy nguy đào tẩu còn người này trung nghĩa với sư phụ, thì ai cũng rõ, chàng thấy thần sắc y khẳng khái, đúng là một đấng nam nhi, cúi xuống, thấy Tiểu Long Nữ đang đắm đuối nhìn chàng, thì trong giây lát chàng quên hết mọi ý định thù oán trên thế gian, nhắc thanh Huyền thiết trọng kiếm lên, nói:

- Tha cho người!

Đạt Nhĩ Ba đứng dậy, nhưng vừa rồi sử kinh quá độ toàn thân thoát lực, cây kim chữ y cầm không nổi, hịch một tiếng, rơi xuống đất. Y quì xuống, lạy Dương Quá mấy lạy, tạ ơn chàng tha chết. Lúc này Pháp vương vẫn ngồi dưới đất, chưa cử động được. Đạt Nhĩ Ba công sư phụ, đi xuống núi.

Dương Quá một tay một kiếm, đánh bại sáu đại cao thủ của Mông Cổ. Đám võ sĩ còn lại thấy sáu thủ lĩnh hoặc bị thương, hoặc đại bại, nào dám chống cự, đành khiêng bọn Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây chạy đi.

Mã Quang Tá máu me đầy đầu, bước đến trước mặt Dương Quá, giơ ngón tay cái, nói:

- Tiểu huynh đệ, giỏi lắm!

Dương Quá nói:

- Mã đại ca, mấy kẻ cùng đi với đại ca đều là hạng bất lương, đại ca còn đồng hành với chúng sẽ bị thiệt thòi, chi bằng hãy từ bỏ vương gia Hốt Tất Liệt mà trở về quê nhà.

Mã Quang Tá nói:

- Tiểu huynh đệ nói rất phải.

Y nhìn Tiểu Long Nữ, thấy nàng tuy bị trọng thương, vẫn kiều mỹ vô cùng, bèn hỏi:

- Tiểu huynh đệ và tân nương tử khi nào mới thành thân? Tại hạ ở lại chờ uống hỉ tửu của tiểu huynh đệ được chăng?

Mã Quang Tá hôm ở Tuyệt Tình cốc thấy Tiểu Long Nữ là tân nương tử, lúc này vẫn coi nàng là một tân nương tử.

Dương Quá lắc đầu cười gượng, đưa mắt nhìn mấy trăm đạo sĩ vây xung quanh một lượt. Mã Quang Tá chợt hiểu, nói:

- À! Còn nhiều tên đạo sĩ thối tha, để tại hạ giúp tiểu huynh đệ một tay.

Dương Quá nghĩ: “Nếu là một đấu một, các đạo nhân kia không ai địch nổi ta, nhưng nếu họ cùng ùa tới tình thế sẽ hung hiểm vạn

phần, chẳng nên để y chết uống”, bèn nói to:

- Đại ca mau đi đi, một mình đệ đối phó được rồi.

Mã Quang Tá hiểu ý, vỗ tay nói:

- Đúng, đúng vậy. Đến đại hòa thượng, Tiêu Tương Tử còn không địch nổi tiểu huynh đệ, thì đám đạo sĩ thôi tha này làm được gì? Tiểu huynh đệ và tân nương tử, tại hạ đi đây!

Nói đoạn xoay xoay cây đồng côn, cười ha hả, quay đầu bỏ đi. Chỉ nghe tiếng cây côn động xuống đá núi cạch cạch xa dần.

Dương Quá chống kiếm xuống đất, một phen đấu lực vừa rồi với Kim Luân pháp vương quả đại hao nội lực, nghĩ: “Bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử đều có đặc yếu, ấy là khi xuất thủ đấu với ta, tên nào cũng tranh giành nhau, chỉ mong sắm vai ngư ông đắc lợi, chứ nếu cả sáu tên đồng lòng với nhau, thì ta chẳng tài gì chống nổi. Huống hồ ta đã thua Kim Luân pháp vương trong cuộc đấu nội lực, may cô cô chọc mũi châm ra, mới giúp ta đắc thắng. Các đạo sĩ phái Toàn Chân đồng tâm hiệp lực, nghe hiệu lệnh của Toàn Chân ngũ tử, võ công tuy không bằng bọn Kim Luân pháp vương, nhưng uy lực nhất trí sẽ rất hùng mạnh. Ta với cô cô ở bên nhau, cứ đánh đến khi nào kiệt sức thì cùng chết với nhau cũng được”.

Khưu Xứ Cơ cao giọng, nói:

- Dương Quá, người luyện võ công đến bước này, bọn ta thua xa. Nhưng bọn ta hiện có mấy trăm người, người tự thấy liệu có thoát nổi vòng vây hay không?

Dương Quá đưa mắt nhìn, bốn phía kiếm quang loang loáng, cứ bảy đạo sĩ hợp thành một nhóm, tầng tầng lớp lớp vây xung quanh chàng và Tiểu Long Nữ.

Mỗi nhóm bảy đạo sĩ liên kiếm hợp lực đủ sức đấu ngang ngửa với một đệ nhất cao thủ. Lúc này coi như chàng đang bị mấy chục đệ nhất cao thủ bao vây.

Dương Quá sớm đã không còn để tâm đến chuyện sống chết. Chàng hừ một tiếng, bước lên một bước, giơ kiếm đâm vào một nhóm bảy đạo sĩ. Bảy thanh kiếm đồng thời giơ ra chống đỡ, cạch cạch mấy tiếng, bảy thanh kiếm cùng gãy, bảy đạo sĩ cầm kiếm gãy vội dạt sang một bên.

Uy lực Huyền thiết trọng kiếm của Dương Quá hùng hậu như thế, Toàn Chân ngũ tử từng trải bao trận đấu lớn, cũng chưa từng thấy bao giờ. Vương Xứ Nhất hạ lệnh:

- Toàn Cơ, Dao Quang tấn công phía sau!

Dương Quá nghĩ: “Thây kệ các người hô hoán, ta cứ dựa vào uy lực của thần kiếm mà phá vây”, bèn ôm Tiểu Long Nữ tiến lên hai bước, thấy lại có bảy đạo sĩ ngăn chặn, chàng liền đưa kiếm phật ngang. Bảy đạo sĩ này không giơ kiếm chống đỡ, mà vùn vụt đổi chỗ cho nhau, thân pháp cực nhanh, chính là trận pháp mà họ luyện tập đã quen, tuy nhiên vẫn có hai đạo sĩ bị kiếm lực đả thương, ngã lăn xuống đất.

Ngay lúc đó, mười bốn thanh trường kiếm đã chìa tới sau lưng Dương Quá và Tiểu Long Nữ, bảy kiếm chìa vào Dương Quá, bảy kiếm chìa vào Tiểu Long Nữ.

Dương Quá nếu gạt Huyền thiết trọng kiếm ra sau lưng, tuy có thể đánh bật được nhiều thanh kiếm, nhưng chỉ cần có một thanh đâm Tiểu Long Nữ, nàng nhất định sẽ tử thương. Dương Quá đang do dự, thì lại thêm bảy thanh kiếm nữa chìa vào bên phải Tiểu Long Nữ. Đến nước này, dù chàng có liều thí mạng mình, cũng không thể giải cứu được cho Tiểu Long Nữ.

Khư Xứ Cơ giơ tay quát:

- Dừng lại!

Hai mươi một thanh kiếm loang loáng, mũi kiếm cách thân thể Dương, Long hai người chỉ vài tấc, đều dừng lại bất động. Khư Xứ Cơ nói:

- Long cô nương, Dương Quá, sư tôn tiền bối của chúng ta vốn có uyên nguyên sâu xa. Giáo phái Toàn Chân ta hôm nay ỷ đông thủ thắng, chẳng vẻ vang gì, hướng hồ Long cô nương đang bị trọng thương, cổ nhân có câu “Oan gia nên cõi, không nên buộc”, bây giờ xin mời hai vị trở về. Mỗi hiềm khích từng có, bất kể bên nào phải bên nào trái, từ nay coi như không còn nữa, được chăng?

Dương Quá và phái Toàn Chân vốn không có thâm cừ đại oán gì, năm xưa Tôn bà bà bị Hách Đại Thông lỡ tay giết chết, Hách Đại Thông rất hối hận, sẵn sàng đền mạng, việc ấy đã qua. Lần này chàng đến núi Chung Nam chỉ là để tìm Tiểu Long Nữ, hoàn toàn không có ý đối địch với phái Toàn Chân, nghe Khư Xứ Cơ nói vậy, nghĩ bụng: “Cứu mạng cho cô cô hệ trọng hơn, thắng bại vinh nhục trong cuộc đấu với đám đạo sĩ này thì có gì đáng kể?” Chàng định lên tiếng trả lời, thì Tiểu Long Nữ thông thả đưa mắt từ trái qua phải, hỏi nhỏ:

- Doãn Chí Bình đâu?

Doãn Chí Bình lưng bị luân đập, ngực bị kiếm đâm, cả hai vết thương đều trí mạng, nhưng chưa chết, được các sư đệ đồng môn cứu chữa, hiện đang thoi thóp, lờ mờ chợt nghe tiếng gọi dịu dàng “Doãn Chí Bình đâu?” rất khẽ, song lại vang bên tai y như tiếng sấm. Cũng không biết làm thế nào y lại còn sức đứng dậy, bước vào giữa rừng kiếm, nói:

- Long cô nương, tại hạ đây!

Tiểu Long Nữ nhìn y giãy lát, thấy đạo bào của y loang lổ máu tươi, mặt tái nhợt, thì bất giác không nghĩ gì hết, run giọng nói:

- Quá nhi, sự thanh bạch của thiếp đã bị người này làm hoen ố, dù thiếp có khỏe lại, cũng không thể chung sống với chàng. Nhưng... nhưng hấn đã xả thân cứu thiếp, chàng cũng đừng làm khó với hấn. Chẳng qua cái số thiếp không ra gì.

Điều vô cùng khó nói trong lòng, cuối cùng trước mặt bao nhiêu người, nàng vẫn đem nói thật ra.

Doãn Chí Bình nghe câu “hấn đã xả thân cứu thiếp, chàng cũng đừng làm khó với hấn. Chẳng qua cái số thiếp không ra gì”, thì lòng đau như dao cắt, nghĩ chỉ một khắc ham muốn mê muội, mình đã gây đại họa, vốn kính ngưỡng Tiểu Long Nữ như tiên nữ, lại làm cho nàng bất hạnh suốt đời, thật là chết trăm lần không hết tội, liền nói to:

- Sư phụ, bốn vị sư bá, sư thúc, đệ tử tội nghiệt thâm trọng, các vị xin chớ gây khó dễ cho Long cô nương và Dương Quá.

Nói đoạn y lao thẳng người vào chỗ tám chín mũi kiếm mà các đạo sĩ đang chia ra. Ba, bốn mũi kiếm đâm xuyên người y, làm cho y chết tức thì. Biến cố này đều bất ngờ với tất cả mọi người, ai nấy bất giác ồ lên kinh ngạc.

Các đạo nhân nghe câu nói của Tiểu Long Nữ, lại thấy Doãn Chí Bình nhận tội tự sát, xem ra hấn là y không giữ thanh qui, đã hèn hạ làm nhục Tiểu Long Nữ.

Toàn Chân ngũ tử đều là các vị đạo sĩ đắc đạo, giới luật nghiêm cần, nghĩ sai phạm đã ở phía mình, thì đều vô cùng hổ thẹn, song cũng chưa biết nói tạ lỗi thế nào.

Khư Xứ Cơ nhìn bốn vị sư huynh sư đệ, rồi quát:

- Giải tán kiếm trận!

Chỉ nghe soàn soạt bất tận, các đạo sĩ đều tra kiếm vào bao, dạt

ra nhường đường.